

Hướng dẫn Sử dụng Điện thoại Nokia 5500

CE0434

TUYÊN BỐ VỀ SỰ PHÙ HỢP

Bằng văn bản này, NOKIA CORPORATION tuyên bố rằng sản phẩm RM-230 này tuân thủ các yêu cầu thiết yếu và các quy định có liên quan khác của Chỉ Thị 1999/5/EC. Quý khách có thể tìm thấy bản sao bản Tuyên bố về sự phù hợp tại

http://www.nokia.com/phones/declaration_of_conformity/.

© 2007 Nokia. Mọi quyền được bảo lưu.

Nokia, Nokia Connecting People, Nokia Care, Navi, và Visual Radio là các nhãn hiệu hoặc nhãn hiệu đã được đăng ký của Nokia Corporation. Nokia tune và Visual Radio là các nhãn hiệu âm thanh của Nokia Corporation. Các tên công ty và tên sản phẩm khác được đề cập ở đây có thể là các nhãn hiệu hàng hóa hoặc tên thương mại của các chủ sở hữu tương ứng. Nghiêm cấm nhân bản, chuyển nhượng, phân phối, hoặc lưu trữ một phần hay toàn bộ nội dung tài liệu này dưới bất kỳ hình thức nào khi không được Nokia cho phép trước bằng văn bản.

symbian

Sản phẩm này có bao gồm phần mềm được lixăng bởi Symbian Software Ltd © 1998-2007. Symbian và Symbian OS là các nhãn hiệu hàng hóa của Symbian Ltd.

Bằng sáng chế của Mỹ số 5818437 và các bằng sáng chế khác đang chờ cấp. Bản quyền © 1997-2007 cho phần mềm nhập văn bản T9. Tegic Communications, Inc. Mọi quyền được bảo lưu.



Java™ và tất cả các nhãn hiệu dựa trên nền Java là các nhãn hiệu hàng hóa hoặc nhãn hiệu hàng hóa đã được đăng ký của Sun Microsystems, Inc.

Sản phẩm này được lixăng theo Lixăng MPEG-4 Visual Patent Portfolio để (i) sử dụng cá nhân và phi thương mại bởi người tiêu dùng trong hoạt động cá nhân và phi thương mại liên quan đến những thông tin đã được mã hóa tuân theo Chuẩn MPEG-4 Visual Standard và (ii) sử dụng liên quan đến các video MPEG-4 do nhà cung cấp video đã được lixăng cung cấp. Không cấp lixăng hoặc ngụ ý cấp lixăng cho bất cứ sự sử dụng nào khác. Có thể thu thập các thông tin bổ sung, kể cả các thông tin có liên quan

đến việc sử dụng trong nội bộ, sử dụng cho thương mại và khuyến mãi từ MPEG LA, LLC. Xem thông tin trên trang web <<http://www.mpegla.com>>.

Nokia thực hiện chính sách phát triển không ngừng. Nokia bảo lưu quyền thực hiện các thay đổi và cải tiến đối với bất kỳ các sản phẩm nào được mô tả trong tài liệu này mà không cần thông báo trước.

TRONG CHUNG MỤC TỐI ĐA ĐƯỢC PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CHO PHÉP, DÙ TRONG BẤT KỲ TRƯỜNG HỢP NÀO, NOKIA HAY BẤT KỲ CÁCH BÊN GIAO LIXĂNG NÀO CỦA NOKIA CÙNG SẼ KHÔNG CHỊU TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI BẤT CỨ VIỆC MẤT MẮT DỮ LIỆU HOẶC TỔN THẤT THU NHẬP NÀO HOẶC BẤT KỲ THIẾT HẠI NÀO MANG TÍNH CHẤT ĐẶC BIỆT, NGẪU NHIÊN, HẾT QUẢ HOẶC CÁC THIẾT HẠI GIÁN TIẾP NÀO CHO DÙ ĐÃ GÂY RA NHƯ THỂ NÀO.

NỘI DUNG CỦA TÀI LIỆU NÀY ĐƯỢC CUNG CẤP THEO "HIỆN TRẠNG." NGOÀI TRỪ THEO QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT ĐƯỢC ÁP DỤNG, KHÔNG CÓ BẤT KỲ SỰ BẢO ĐÀM NÀO THUỘC BẤT CỨ LOẠI NÀO, CHO DÙ LÀ RÕ RÀNG HAY NGỤ Ý, KỂ CẢ, NHƯNG KHÔNG CHỈ GIỚI HẠN Ở CÁC BẢO ĐÀM VỀ PHẨM CHẤT CHO CÁC MỤC ĐÍCH THÔNG THƯỜNG VÀ SỰ PHÙ HỢP CHO MỤC ĐÍCH CỤ THỂ NÀO, ĐƯỢC ĐƯA RA LIÊN QUAN ĐẾN SỰ CHÍNH XÁC, ĐỘ TIN CẬY HOẶC CÁC NỘI DUNG CỦA TÀI LIỆU NÀY. NOKIA BẢO LƯU QUYỀN CHÍNH SỬA HAY THU HỒI TÀI LIỆU NÀY VÀO BẤT KỲ LÚC NÀO MÀ KHÔNG CẦN THÔNG BÁO TRƯỚC.

Sự có sẵn của các sản phẩm cụ thể và các ứng dụng cho những sản phẩm này có thể khác nhau tùy theo từng khu vực. Vui lòng hỏi đại lý Nokia của quý khách về các chi tiết, và sự có sẵn các tùy chọn ngôn ngữ.

Thiết bị này tuân thủ Chỉ thị 2002/95/EC về sự hạn chế đối với việc sử dụng một số các chất gây nguy hại nhất định trong thiết bị điện và điện tử. Quản lý Xuất khẩu

Thiết bị này có chứa các thành phần, công nghệ hoặc phần mềm chịu sự điều chỉnh của các luật và quy định về xuất khẩu của Hoa Kỳ và các quốc gia khác. Nghiêm cấm việc chuyển hướng trái pháp luật.

KHÔNG CÓ BẢO HÀNH

Các ứng dụng của bên thứ ba được cung cấp cùng với thiết bị của quý khách có thể đã được tạo ra và có thể được sở hữu bởi các người, cá nhân hoặc tổ chức không có liên kết hay quan hệ với Nokia. Nokia không sở hữu quyền tác giả hoặc quyền sở hữu trí tuệ đối với các ứng dụng của các bên thứ ba nêu trên. Do vậy, Nokia không có bất kỳ trách nhiệm nào về việc hỗ trợ đối với người dùng cuối, về chức năng hoạt động của các ứng dụng này, hoặc về thông tin trong các ứng dụng hay các tài liệu này. Nokia

không cung cấp bất cứ bảo hành nào đối với các ứng dụng của bên thứ ba này. BẢNG VIỆC SỬ DỤNG CÁC ỨNG DỤNG, QUÝ KHÁCH XÁC NHẬN RẰNG CÁC ỨNG DỤNG NÀY ĐƯỢC CUNG CẤP THEO HIỆN TRẠNG MÀ KHÔNG CÓ BẤT KỲ BẢO ĐẢM NÀO THUỘC BẤT CỨ LOẠI NÀO, CHO DÙ LÀ RÕ RÀNG HAY NGỤ Ý, ĐẾN MỨC TỐI ĐA MÀ PHÁP LUẬT ĐƯỢC ÁP DỤNG CHO PHÉP. QUÝ KHÁCH XÁC NHẬN THÊM RẰNG NOKIA VÀ CÁC CÔNG TY LIÊN KẾT CỦA NOKIA ĐỀU KHÔNG ĐƯA RA BẤT CỨ TUYÊN BỐ HOẶC BẢO ĐẢM NÀO, CHO DÙ RÕ RÀNG HOẶC NGỤ Ý, KỂ CẢ, NHUNG KHÔNG CHỈ GIỚI HẠN Ở CÁC BẢO ĐẢM VỀ QUYỀN SỞ HỮU, PHẨM CHẤT PHÙ HỢP CHO CÁC MỤC ĐÍCH THÔNG THƯỜNG HOẶC SỰ PHÙ HỢP CHO MỤC ĐÍCH CỤ THỂ NÀO, HOẶC CÁC ỨNG DỤNG ĐÓ SẼ KHÔNG XÂM PHẠM BẤT KỲ CÁC BẢNG SÁNG CHẾ, QUYỀN TÁC GIẢ, NHÃN HIỆU HÀNG HÓA HOẶC CÁC QUYỀN NÀO KHÁC CỦA BẤT KỲ BÊN THỨ BA NÀO.

Viết tiếng Việt trên máy điện thoại di động Nokia.

Điện thoại di động Nokia hỗ trợ 2 kiểu viết tiếng Việt khác nhau:

- 1 Kiểu viết truyền thống.
- 2 Kiểu viết tiên đoán từ (sử dụng chương trình Từ điển).

1 Kiểu viết truyền thống:

Để sử dụng kiểu viết truyền thống, bạn cần vào menu **Tùy chọn** > **Ngôn ngữ viết** và chọn tiếng Việt. Kiểu viết truyền thống sẽ được chỉ báo bằng biểu tượng  **Aãä** trên góc bên trái của màn hình. Với kiểu viết này, các mẫu tự và các dấu được bố trí như sau (xem hình vẽ 1.1):

1	2 aãäbc	3 dđeēf
4 ghi	5 jkl	6 mmoôôø
7 pqrs	8 tuuv	9 wxyz
* / \ ~ .	0	#

Hình 1.1 Kiểu viết truyền thống

- Các mẫu tự tiếng Việt được sắp xếp trên các phím số 2 - 9.
- Các dấu tiếng Việt được sắp xếp trên phím *

Ví dụ: Để viết chữ Việt, bạn sẽ thực hiện các bước sau:

- Bấm 4 lần phím 8 cho chữ V
- Bấm 3 lần phím 4 cho chữ i
- Bấm 4 lần phím 3 cho chữ ê
- Bấm 5 lần phím * cho dấu nặng (.)
- Bấm 1 lần phím 8 cho chữ t

Lưu ý:

- Dấu tiếng Việt được viết ngay sau nguyên âm.
- Khi xóa một nguyên âm có dấu, bạn sẽ cần xóa dấu trước sau đó mới đến nguyên âm.
- Khi cần sửa chữa một dấu viết sai, bạn di chuyển dấu nhảy đến bên tay phải nguyên âm và bấm phím * để thay đổi dấu.
- Bạn có thể bấm và giữ phím * trong 2 giây để mở menu chọn các biểu tượng/ký tự đặc biệt như trong các ngôn ngữ khác.

- Bạn có thể viết tiếng Việt ngay cả khi giao diện của máy là tiếng Anh hay các ngôn ngữ khác.
- 2 Kiểu viết tiên đoán từ (sử dụng chương trình Từ điển):

Để sử dụng kiểu viết tiên đoán từ, bạn cần vào menu **Tùy chọn**, chọn **Ngôn ngữ viết** là tiếng Việt và chọn **Mở từ điển**. Kiểu viết tiên đoán từ sẽ được chỉ báo bằng biểu tượng  **Aaa** trên góc bên trái của màn hình. Với kiểu viết này, các mẫu tự và các dấu được bố trí như sau (xem hình vẽ 2.1):

1	2 'aaabc	3 `ddeef
4 ?ghi	5 ~jkl	6 .mnoôơ
7 pqrs	8 tuuv	9 wxyz
*	0	#

Hình 2.1 Kiểu viết từ tiên đoán

- Các mẫu tự tiếng Việt được sắp xếp trên các phím số 2 - 9.
- Các dấu tiếng Việt được sắp xếp trên các phím số 2 - 6 theo thứ tự sắc, huyền, hỏi, ngã, nặng.

Với sự hỗ trợ của chương trình Từ điển, các bạn chỉ cần bấm 1 lần trên phím có mẫu tự cần viết. Từ điển sẽ tiên đoán từ thích hợp với tập hợp các phím được bấm.

Ví dụ: Để viết chữ Việt bạn bấm liên tục các phím 8, 4, 3, 6, 8 mỗi phím một lần.



Lưu ý:

- Dấu tiếng Việt được viết ngay sau nguyên âm.
- Trong những lần bấm đầu tiên, bạn sẽ thấy màn hình hiển thị những mẫu tự không đúng như bạn mong muốn. Bạn sẽ nhận được từ đúng khi bấm hết tất cả những phím cần thiết.
- Nếu sau khi bấm đủ các phím bạn vẫn không nhận được từ mong muốn, bấm phím * để hiển thị những từ khác tương ứng với tổ hợp phím vừa bấm.
- Nếu thấy dấu ? xuất hiện bên cạnh từ vừa viết, có nghĩa là từ không có trong Từ điển. Bạn sẽ thêm từ mới vào Từ điển bằng cách chọn menu Thêm và sau đó dùng kiểu viết truyền thống để ghi từ mới vào Từ điển.

Mục lục

AN TOÀN CHO NGƯỜI SỬ DỤNG 10

Giới thiệu về thiết bị của quý khách	11
Các dịch vụ mạng	12
Phụ kiện, pin và bộ sạc	12

Thông tin tổng quát..... 14

Mã truy cập	14
Mã khóa	14
Mã PIN	14
Mã PUK	14
Mật mã chặn cuộc gọi	14
Thông tin liên hệ và hỗ trợ của Nokia	15

Bắt đầu sử dụng 16

Lắp thẻ (U)SIM và pin	16
Khe cắm thẻ MicroSD	17
Sạc pin	18
Bật và tắt điện thoại	19
Vị trí vận hành thông thường	19
Cài đặt cấu hình	20

Điện thoại của bạn..... 21

Các phím và bộ phận	21
Các chế độ	22
Chế độ điện thoại	22
Chế độ camera	22
Chế độ nhạc	22
Chế độ cuộc gọi video	22
Chế độ xem video	22
Chế độ chờ	23
Chế độ chờ	23
Cấu hình không trực tuyến	23
Các chỉ báo	24
Menu	25
Trợ giúp	25
Điều chỉnh âm lượng	26
Khóa bàn phím (bảo vệ phím)	26
Cắm tai nghe tương thích	26
Nối cáp dữ liệu USB	27
Gắn dây đeo cổ tay	27

Các chức năng gọi điện 28

Gọi điện	28
----------------	----

Lệnh thoại.....	28
Trả lời hoặc từ chối cuộc gọi	29
Dịch vụ cuộc gọi chờ (dịch vụ mạng).....	29
Thực hiện cuộc gọi hình	29
Trả lời cuộc gọi video	30
Chia sẻ video	30
Cài đặt	31
Chia sẻ video thực	31
Nhận một lời mời.....	32
Nhật ký.....	32

Viết văn bản 33

Kiểu nhập truyền thống.....	33
Kiểu nhập văn bản tiên đoán	33
Sao chép văn bản	34

Nhắn tin 35

Soạn và gửi tin nhắn	36
Hộp thư	37
Xem tin nhắn trên thẻ SIM	37
Cài đặt nhắn tin.....	37
Cài đặt tin nhắn văn bản và tin nhắn đa phương tiện.....	37
Cài đặt e-mail	37
Trình đọc tin nhắn	38

Danh bạ 39

Gán nhạc chuông.....	39
----------------------	----

Bộ sưu tập 40

Các chức năng của bộ sưu tập.....	40
Xem video và hình ảnh	40
Chỉnh sửa hình ảnh	41
Chỉnh sửa video	41
Chuyển video từ máy PC	41
Tải tập tin từ mạng	42

Máy nghe nhạc 43

Nghe nhạc.....	43
Menu nhạc	44
Danh sách nhạc	44
Cửa hàng nhạc.....	45
Cài đặt cửa hàng nhạc.....	45
Chuyển nhạc.....	45
Chuyển nhạc từ máy PC	46
Chuyển nhạc bằng Windows Media Player.....	46

Phương tiện..... 47

Visual Radio	47
Camera	47
Cài đặt camera.....	48

Movie director	48
Tạo quick muvee	49
Tạo muvee tùy chỉnh	49

Cài đặt riêng..... 51

Chủ đề	51
Cấu hình	51
Âm thanh 3-D	52

Web..... 53

Mobile Search.....	53
Web	53
Cài đặt dịch vụ duyệt web cho điện thoại.....	53
Tạo kết nối.....	53
Xem chỉ mục.....	54
Kết nối bảo mật	54
Trình duyệt các trang web	54
Tải về.....	56
Ngưng kết nối	56
Dọn cache	56
Cài đặt trình duyệt	56

Sắp xếp..... 57

Đồng hồ	57
Báo thức	57

Lịch	57
------------	----

Các ứng dụng..... 58

Download!	58
-----------------	----

Cài đặt..... 59

Lệnh thoại	59
Hộp thư cuộc gọi.....	59
Cài đặt cho máy	59
Bình thường	59
Điện thoại	60
Kết nối	60
Các ứng dụng	61
Lời nói	61

Kết nối 62

PC Suite.....	62
Kết nối Bluetooth.....	62
Cài đặt kết nối Bluetooth	62
Gửi dữ liệu	63
Giao diện thiết bị ghép nối	64
Nhận dữ liệu	64
Cáp dữ liệu USB	64
Truyền dữ liệu	65

Quản lý dữ liệu..... 66

Quản lý ứng dụng.....	66
-----------------------	----

Thẻ nhớ.....	67
Mã khóa kích hoạt.....	67

Thông tin về pin..... 69

Sạc và xả pin	69
Hướng dẫn xác thực pin Nokia.....	70

Phụ kiện chính hãng Nokia 72

Điện nguồn	72
Tai Nghe Bluetooth Nokia BH-501.....	72
Loa Bluetooth Nokia MD-5W	73
Thẻ microSD Nokia MU-37 2 GB.....	73

Giữ gìn và Bảo trì..... 74

Thông tin bổ sung về sự an toàn..... 75

Trẻ em	75
Môi trường hoạt động.....	75
Thiết bị y tế	75
Thiết bị y tế cấy ghép	75
Thiết bị trợ thính.....	76
Xe cộ.....	76
Môi trường phát nổ tiềm ẩn	76
Cuộc gọi khẩn cấp	77
Để gọi khẩn cấp:.....	77
Thông tin về chứng nhận (SAR).....	78

Từ mục..... 79

AN TOÀN CHO NGƯỜI SỬ DỤNG

Hãy đọc những hướng dẫn đơn giản này. Việc không tuân theo các hướng dẫn này có thể là phạm pháp hoặc gây nguy hiểm. Đọc sách hướng dẫn sử dụng đầy đủ để biết thêm thông tin.



BẬT MÁY AN TOÀN Không bật thiết bị này khi bị cấm sử dụng điện thoại vô tuyến hoặc khi thiết bị này có thể gây nhiễu sóng hoặc gây ra nguy hiểm.



AN TOÀN GIAO THÔNG LÀ TRÊN HẾT

Tuân thủ tất cả các quy định trong nước. Luôn giữ tay được rảnh để điều khiển xe trong lúc lái xe. Điều quý khách quan tâm đầu tiên trong khi lái xe là an toàn giao thông.



NHIỀU SÓNG Tất cả các thiết bị vô tuyến đều có thể dễ bị nhiễu nhiễu, làm ảnh hưởng đến hoạt động của máy.



TẮT THIẾT BỊ NÀY KHI Ở TRONG BỆNH VIỆN Tuân theo bất kỳ các hạn chế nào. Tắt thiết bị này khi ở gần các thiết bị y tế.



TẮT THIẾT BỊ NÀY KHI Ở TRÊN MÁY BAY Tuân theo bất kỳ các hạn chế nào. Các thiết bị vô tuyến có thể gây nhiễu trên máy bay.



TẮT THIẾT BỊ NÀY KHI ĐANG TIẾP NHIÊN LIỆU Không sử dụng thiết bị này tại trạm tiếp nhiên liệu. Không sử dụng thiết bị này ở gần nơi có nhiên liệu hoặc hóa chất.



TẮT THIẾT BỊ NÀY KHI Ở GẦN NƠI PHÁT NỔ Tuân theo bất kỳ các hạn chế nào. Không sử dụng thiết bị này ở nơi đang tiến hành cho phát nổ.



SỬ DỤNG THIẾT BỊ NÀY MỘT CÁCH CÓ SUY NGHĨ Chỉ sử dụng thiết bị này ở vị trí thông thường theo như được hướng dẫn trong tài liệu hướng dẫn sử dụng sản phẩm. Không chạm vào ăng-ten khi không cần thiết.



SỬ DỤNG DỊCH VỤ HỢP CHUẨN Chỉ những nhân viên hội đủ tiêu chuẩn

chuyên môn mới được lắp đặt hoặc sửa chữa sản phẩm này.



PHỤ KIỆN NÂNG CẤP VÀ PIN Chỉ sử dụng các phụ kiện nâng cấp và pin đã được phê duyệt. Không kết nối thiết bị này với những sản phẩm không tương thích.



CHỐNG VÔ NƯỚC Thiết bị này không chống vô nước. Giữ điện thoại thật khô.



BẢN SAO DỰ PHÒNG Luôn nhớ làm các bản sao dự phòng hoặc ghi lại tất cả thông tin quan trọng đã được lưu trong thiết bị của quý khách.



KẾT NỐI VỚI CÁC THIẾT BỊ KHÁC Khi kết nối với bất kỳ thiết bị nào khác, hãy đọc kỹ hướng dẫn sử dụng của thiết bị đó để biết những hướng dẫn chi tiết về an toàn. Không kết nối thiết bị này với những sản phẩm không tương thích.



CUỘC GỌI KHẨN CẤP Bảo đảm chức năng điện thoại của thiết bị đã được bật và đang trong trạng thái hoạt động. Bấm phím kết thúc một số lần theo yêu cầu để xóa màn hình hiển thị và trở về chế độ chờ. Nhập số điện thoại khẩn cấp, rồi bấm phím gọi. Cho biết vị trí của quý khách.

Không cúp cuộc gọi cho đến khi nào được phép cúp.

Giới thiệu về thiết bị của quý khách

Thiết bị vô tuyến mô tả trong sách hướng dẫn này được chấp thuận để sử dụng trên mạng GSM 850, 900, 1800, 1900 và UMTS 2100. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để biết thêm thông tin về mạng.

Khi sử dụng các chức năng của thiết bị này, tuân thủ pháp luật và tôn trọng tập quán địa phương, sự riêng tư và những quyền hợp pháp của người khác, kể cả quyền tác giả.

Việc bảo vệ quyền tác giả có thể sẽ không cho phép sao chép, chỉnh sửa, chuyển giao hay chuyển đi một số các hình ảnh, nhạc (bao gồm kiểu chuông), hay nội dung khác.

Thiết bị của quý khách hỗ trợ kết nối internet và các phương thức kết nối khác. Giống như máy tính, thiết bị của quý khách có thể bị nhiễm virus, hoặc là mục tiêu của các tin nhắn, ứng dụng có ác ý, và những nội dung có hại khác. Hãy thận trọng và mở tin nhắn, chấp nhận các yêu cầu kết nối, tải về nội dung và chỉ chấp nhận các cài đặt từ các nguồn đáng tin cậy. Để tăng cường sự an toàn cho thiết bị của mình, quý

khách nên xem xét việc cài đặt phần mềm chống virus được cập nhật thường xuyên và sử dụng ứng dụng bức tường lửa.



Cảnh báo: Để sử dụng bất cứ các chức năng nào của thiết bị này, ngoại trừ chức năng báo thức, thiết bị cần phải được bật lên. Không bật thiết bị này khi việc sử dụng thiết bị vô tuyến có thể gây nhiễu sóng hoặc gây ra nguy hiểm.

Các dịch vụ mạng

Để sử dụng điện thoại, quý khách phải có dịch vụ do nhà cung cấp dịch vụ vô tuyến cung cấp. Nhiều chức năng yêu cầu phải có các chức năng mạng đặc biệt. Không phải tất cả các mạng đều có các chức năng nêu trên; các mạng khác có thể yêu cầu quý khách thực hiện các thỏa thuận cụ thể với nhà cung cấp dịch vụ trước khi quý khách có thể sử dụng các dịch vụ mạng. Nhà cung cấp dịch vụ của quý khách có thể cung cấp cho quý khách các hướng dẫn và giải thích về những khoản tiền phí sẽ được áp dụng. Một số mạng có thể có các hạn chế làm ảnh hưởng đến cách thức mà quý khách có thể sử dụng các dịch vụ mạng. Ví dụ, một số mạng có thể không hỗ trợ tất cả ký tự và dịch vụ bị tùy thuộc vào ngôn ngữ.

Nhà cung cấp dịch vụ có thể đã có yêu cầu quý khách tắt hoặc không kích hoạt một số chức năng trong thiết bị của quý khách. Nếu vậy, các chức năng này sẽ không hiển thị trên menu của thiết bị. Thiết bị của quý khách cũng có thể có một cấu hình đặc biệt chẳng hạn như các thay đổi trong các tên menu, thứ tự menu, và các biểu tượng. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách để biết thêm thông tin.

Thiết bị này hỗ trợ giao thức WAP 2.0 (HTTP và SSL) chạy trên nền giao thức TCP/IP. Một số chức năng của điện thoại này, ví dụ như trình duyệt web, e-mail, push to talk, nhắn tin trò chuyện, và nhắn tin đa phương tiện, cần phải có sự hỗ trợ của mạng đối với các công nghệ này.

Phụ kiện, pin và bộ sạc

Kiểm tra số hiệu của bộ sạc trước khi sử dụng với thiết bị này. Thiết bị này được thiết kế để sử dụng khi được cung cấp nguồn điện từ bộ sạc AC-3 hoặc AC-4, AC-5, DC-4 hoặc thiết bị nối tiếp bộ sạc CA-44.



Cảnh báo: Chỉ sử dụng pin, bộ sạc và các phụ kiện nâng cấp đã được Nokia phê chuẩn để sử dụng cho riêng kiểu thiết bị này. Việc sử dụng bất kỳ các loại nào khác có thể làm

vô hiệu bất cứ sự chấp thuận hoặc bảo hành nào, và có thể gây nguy hiểm.

Liên hệ với đại lý của quý khách để biết về các phụ kiện nâng cấp đã được phê chuẩn hiện có. Khi quý khách rút dây dẫn điện của bất kỳ phụ kiện nâng cấp nào ra, cắm vào phích cắm và kéo ra, không nắm dây kéo ra.

Các nguyên tắc thực tế về các phụ tùng và phụ kiện nâng cấp

- Giữ tất cả phụ tùng và phụ kiện nâng cấp ngoài tầm tay với của trẻ em.
- Khi quý khách muốn rút dây nguồn của bất kỳ phụ tùng hoặc phụ kiện nâng cấp nào ra, cắm vào phích cắm và kéo ra, không nắm dây kéo ra.
- Kiểm tra thường xuyên xem các phụ kiện nâng cấp lắp trên xe có được gắn và hoạt động đúng không.
- Việc lắp bất kỳ phụ kiện nâng cấp phức tạp nào trên xe đều phải do nhân viên hội đủ tiêu chuẩn chuyên môn thực hiện.

Thông tin tổng quát

Mã truy cập

Mã khóa

Mã khóa (5 chữ số) giúp bảo vệ điện thoại của bạn không bị sử dụng trái phép. Mã được cài sẵn là 12345. Bạn có thể thay đổi mã này và cài điện thoại hỏi mã bảo vệ. Xem mục **Bảo mật** trong phần “**Bình thường**” trên trang 59.

Khi điện thoại ở chế độ khóa, vẫn có thể thực hiện các cuộc gọi đến số điện thoại khẩn cấp chính thức đã được lập trình trong thiết bị của quý khách.

Mã PIN

Mã số nhận diện cá nhân (PIN) và mã số nhận diện cá nhân vạn năng (UPIN) (4 đến 8 chữ số) giúp bảo vệ thẻ SIM của bạn không bị sử dụng trái phép. Xem mục **Bảo mật** trong phần “**Bình thường**” trên trang 59. Mã PIN thường được cấp cùng với thẻ SIM. Mã PIN2 (4 đến 8 chữ số) có thể được cung cấp cùng với thẻ SIM và được yêu cầu cho một số chức năng.

Bạn cần có mã PIN mô-đun để truy cập thông tin trong mô-đun bảo vệ. Bạn cần có mã PIN ký tên cho chữ ký kỹ thuật số. Các mã PIN này được cung cấp cùng với thẻ SIM nếu thẻ SIM có chứa mô-đun bảo vệ.

Mã PUK

Mã số mở khóa cá nhân (PUK) và mã số mở khóa cá nhân vạn năng (UPUK) (8 chữ số) được yêu cầu để thay đổi mã PIN và mã UPIN bị khóa. Mã PUK2 được yêu cầu khi đổi mã PIN2 bị khóa.

Nếu không được cấp cùng với thẻ SIM, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ tại địa phương để được cấp các mã này.

Mật mã chặn cuộc gọi

Mật mã chặn cuộc gọi (4 chữ số) được yêu cầu khi sử dụng **Chặn cuộc gọi**. Xem phần “**Điện thoại**” trên trang 60. Nhà cung cấp dịch vụ sẽ cung cấp cho bạn mật mã này. Nếu mật mã này bị chặn, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Thông tin liên hệ và hỗ trợ của Nokia

Để có phiên bản mới nhất của hướng dẫn này, các dữ liệu tải xuống từ mạng, các dịch vụ và thông tin bổ sung liên quan đến sản phẩm Nokia, vui lòng truy cập www.nokia-asia.com/5700/support hoặc trang web Nokia tại địa phương. Bạn cũng có thể tải xuống miễn phí các cài đặt cấu hình như là MMS, GPRS, e-mail, và các dịch vụ khác cho kiểu điện thoại của bạn tại www.nokia-asia.com/phonesettings.

Nếu bạn vẫn cần trợ giúp, vui lòng vào trang www.nokia-asia.com/contactus.

Để kiểm tra trung tâm chăm sóc khách hàng Nokia gần nhất cho các dịch vụ bảo trì, bạn có thể truy cập vào www.nokia-asia.com/repair.

Cập nhật phần mềm

Nokia có thể sản xuất các phần mềm cập nhật có thể có những tính năng mới, chức năng nâng cao, hoặc hiệu năng hoạt động được cải tiến. Bạn có thể yêu cầu những phần mềm cập nhật này qua ứng dụng Nokia Software Updater trên máy PC. Để cập nhật phần mềm của thiết bị, bạn cần có ứng dụng Nokia Software Updater và một máy PC tương thích chạy hệ điều hành Microsoft Windows 2000 hoặc

XP, truy cập internet bằng thông rộng, và một cáp dữ liệu tương thích để kết nối thiết bị với máy PC.

Để biết thêm thông tin và để tải xuống ứng dụng NokiaSoftware Updater, hãy truy cập vào trang web www.nokia-asia.com/softwareupdate hoặc trang web của Nokia tại địa phương.

Bắt đầu sử dụng

Lắp thẻ (U)SIM và pin

Luôn tắt thiết bị này và ngắt kết nối với bộ sạc trước khi tháo pin ra.

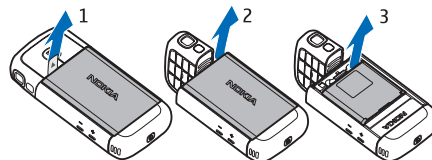
Điện thoại này sử dụng loại pin BP-5M.

Liên hệ với người bán thẻ SIM cho quý khách để biết về sự có sẵn và thông tin về việc sử dụng các dịch vụ thẻ SIM. Đây có thể là nhà cung cấp dịch vụ hoặc người bán hàng khác.

1. Để mở vỏ mặt sau của điện thoại lần đầu tiên, hãy nhấc vỏ này ra bằng cách sử dụng dải nhựa hiển thị trên mặt sau của điện thoại (1). Sau đó bạn có thể rút bỏ dải này.

Để mở vỏ mặt sau sau này, xoay phần dưới của điện thoại sang trái hoặc phải một góc 90 độ cho tới khi các phím số của phần dưới ở cùng bên với

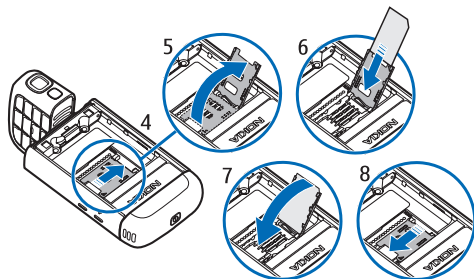
màn hình, và nhấc vỏ mặt sau ra (2). Để tháo pin, nhấc pin lên như hình minh họa (3).



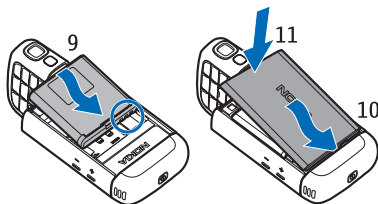
2. Để mở ngăn chứa thẻ SIM, trượt ngăn chứa thẻ về phía sau (4), và nhấc lên (5).

Lắp thẻ (U)SIM vào ngăn chứa thẻ SIM (6). Bảo đảm thẻ (U)SIM đã được lắp đúng và vùng tiếp xúc mạ vàng trên thẻ úp xuống, góc vát hướng lên.

Đóng ngăn chứa thẻ SIM (7), và trượt về phía trước để khóa lại (8).



3. Lắp pin vào (9). Đặt pin và vỏ mặt sau vào (10) và (11).



Khe cắm thẻ MicroSD



Chỉ sử dụng thẻ microSD tương thích được Nokia phê chuẩn để sử dụng cho thiết bị này. Nokia sử dụng các tiêu chuẩn công nghiệp đã được phê chuẩn cho thẻ nhớ, nhưng có một số loại thẻ nhớ có thể không hoàn toàn tương thích với thiết bị này. Những thẻ không tương thích có thể làm hỏng thẻ và thiết bị, và làm hư dữ liệu đã lưu trữ trên thẻ.

Giữ mọi thẻ microSD ngoài tầm tay trẻ em.

Bạn có thể tăng thêm bộ nhớ khả dụng bằng một thẻ nhớ microSD. Bạn có thể lắp hoặc tháo thẻ microSD mà không cần phải tắt điện thoại.



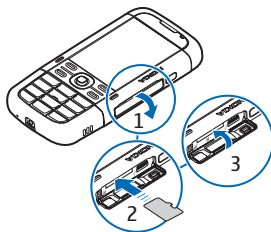
Lưu ý quan trọng: Không tháo thẻ nhớ trong khi đang truy cập vào thẻ. Việc tháo thẻ trong khi đang sử dụng có thể làm hư thẻ nhớ cũng như thiết bị, và dữ liệu đã lưu trữ trong thẻ có thể bị hỏng.

Bắt đầu sử dụng

Lắp thẻ microSD

Xin lưu ý rằng thẻ nhớ có thể đi kèm với điện thoại, và có thể đã được lắp vào điện thoại.

1. Mở cửa bên (1).
2. Lắp thẻ microSD vào khe cắm với vùng tiếp xúc mạ vàng hướng xuống dưới (2). Nhẹ nhàng ấn thẻ khớp vào vị trí.
3. Đóng chặt cửa bên (3).

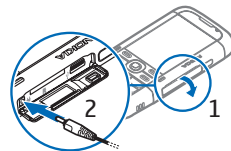


Tháo thẻ microSD

1. Mở cửa bên.
2. Nhẹ nhàng ấn vào thẻ để đẩy nó ra. Thông báo **Tháo thẻ nhớ và bấm** sẽ hiển thị. Kéo thẻ ra, và chọn **OK**.
3. Đóng chặt cửa bên.

Sạc pin

1. Cắm bộ sạc vào ổ cắm điện.
2. Mở cửa bên (1), và cắm phích cắm của bộ sạc vào đầu nối bộ sạc trên điện thoại (2).
3. Sau khi sạc xong, đóng chặt cửa bên lại.



Nếu pin hết hẳn thì phải mất vài phút trước khi chỉ báo sạc pin hiển thị trên màn hình hoặc trước khi thực hiện bất kỳ cuộc gọi nào.

Thời gian sạc tùy thuộc vào bộ sạc và pin sử dụng. Quá trình sạc pin BP-5M bằng bộ sạc AC-5 mất khoảng 80 phút.

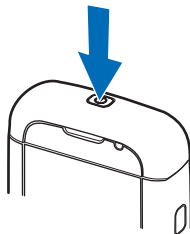
Bật và tắt điện thoại

Bấm và giữ phím nguồn.

Nếu điện thoại hỏi mã PIN, nhập mã PIN vào, và chọn **OK**.

Nếu điện thoại hỏi mã khóa, nhập mã khóa vào, và chọn **OK**. Giá trị cài đặt gốc của mã khóa là 12345.

Để cài múi giờ, giờ, và ngày chính xác, chọn quốc gia nơi bạn đang sống, sau đó nhập ngày giờ tại địa phương.



Lưu ý: Cũng như đối với mọi thiết bị vô tuyến, nếu không cần thiết, không chạm vào ăng-ten khi đang sử dụng ăng-ten. Ví dụ, không chạm vào ăng-ten di động trong khi gọi. Sự tiếp xúc với ăng-ten đang phát hoặc nhận tín hiệu sẽ làm ảnh hưởng đến chất lượng giao tiếp radio, có thể làm cho thiết bị vận hành ở mức điện năng cao hơn mức cần thiết, và có thể giảm tuổi thọ của pin.



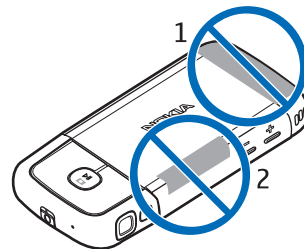
Vị trí vận hành thông thường

Chỉ sử dụng điện thoại ở vị trí vận hành thông thường.

Thiết bị của quý khách có các ăng-ten bên trong.

Ăng-ten di động (1)

Ăng-ten Bluetooth (2)



Cài đặt cấu hình

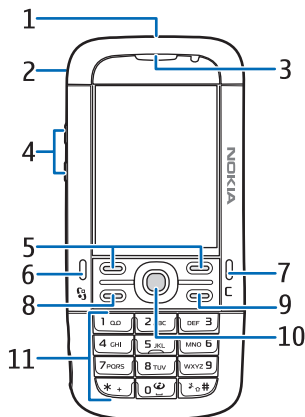
Trước khi sử dụng dịch vụ nhắn tin đa phương tiện, tin nhắn trò chuyện push to talk, và e-mail, đồng bộ, trực tuyến, và trình duyệt, bạn phải có thông số cài đặt cấu hình đúng trên điện thoại. Điện thoại có thể tự động đặt cấu hình cho trình duyệt, tin nhắn đa phương tiện, điểm truy cập, và cài đặt trực tuyến dựa trên thẻ SIM bạn sử dụng. Bạn cũng có thể nhận các thông số cài đặt trực tiếp dưới dạng tin nhắn cấu hình rồi lưu vào điện thoại. Để biết thêm thông tin về tính khả dụng, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ hoặc đại lý được ủy quyền gần nhất của Nokia.

Khi bạn nhận được một tin nhắn cấu hình, và các thông số cài đặt không tự động được lưu và kích hoạt, thông báo **1 tin nhắn mới** sẽ hiển thị. Chọn **Xem** để mở tin nhắn. Để lưu các thông số cài đặt, chọn **Lựa chọn > Lưu lại**. Bạn có thể cần phải nhập mã PIN được cung cấp bởi nhà cung cấp dịch vụ.

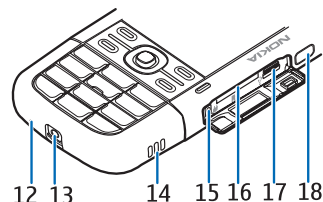
Điện thoại của bạn

Các phím và bộ phận

- Phím nguồn (1)
- Loa (2)
- Tai nghe (3)
- Các phím âm lượng (4)
- Phím chọn trái và phải (5)
- Phím Menu (6), dưới đây được mô tả là "chọn **Menu**"
- Phím xóa (7)
- Phím đàm thoại (8)
- Phím kết thúc (9)
- Phím di chuyển Navi™ (10), dưới đây được gọi là phím di chuyển
- Các phím số (11)

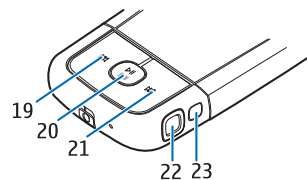


- Micro (12)
- Đầu nối Nokia AV 2,5mm (13)
- Loa (14)
- Đầu nối bộ sạc (15)
- Khe cắm thẻ microSD (16)
- Đầu nối USB (17)
- Cổng hồng ngoại (18)



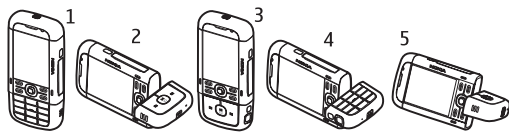
Các phím media:

- Tua lại, thu nhỏ (19)
- Phím Phát/Tạm ngưng/ Ngừng, chụp (20)
- Tiến nhanh về phía trước, phóng to (21)
- Ống kính camera (22)
- Đèn flash của camera (23)



Các chế độ

Điện thoại có năm chế độ khác nhau: chế độ điện thoại (1), chế độ camera (2), chế độ nhạc (3), chế độ cuộc gọi video (4), và chế độ xem video (5). Để chuyển giữa các chế độ, xoay phần dưới của điện thoại. Cần một thời gian tạm ngừng ngắn để kích hoạt một chế độ. Ở chế độ điện thoại, không tìm cách xoay phần dưới của điện thoại quá 90 độ sang trái hoặc 180 độ sang phải. Nếu bạn cố xoay quá điện thoại, điện thoại sẽ bị hư.



Chế độ điện thoại

Chế độ điện thoại được kích hoạt khi các phím số của phần dưới nằm cùng một bên với màn hình.

Chế độ camera

Để kích hoạt chế độ camera trong khi đang ở chế độ điện thoại, xoay phần dưới của điện thoại một góc 90 độ sang trái sao cho ống kính camera hướng ngược về phía bạn khi nhìn vào màn hình.

Để kích hoạt chế độ tự chụp, xoay phần dưới của điện thoại một góc 90 độ sang phải trong khi đang ở chế độ điện thoại sao cho ống kính camera hướng về phía bạn khi nhìn vào màn hình.

Chế độ nhạc

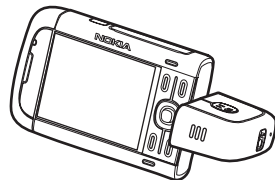
Để kích hoạt chế độ nhạc trong khi đang ở chế độ điện thoại, xoay phần dưới của điện thoại một góc 180 độ sang phải sao cho các phím sử dụng để điều khiển việc phát nhạc ở cùng một phía với màn hình.

Chế độ cuộc gọi video

Trong cuộc gọi video, bạn có thể cho người nhận cuộc gọi nhìn thấy mặt bạn. Xoay phần dưới của điện thoại sao cho ống kính camera hướng về phía bạn khi nhìn vào màn hình. Bạn cũng có thể xoay ống kính camera theo hướng ngược lại.

Chế độ xem video

Khi bạn đang xem video hoặc hình ảnh tĩnh ở chế độ điện thoại, bạn có thể kích hoạt chế độ xem video. Xoay phần dưới của điện thoại một góc 90



độ sang trái sau cho ống kính camera hướng về phía bạn. Ở chế độ xem video, màn hình sẽ tự động đổi sang chế độ phong cảnh, và bạn có thể, ví dụ đặt điện thoại trên bàn trong khi xem.

Để xem hình ảnh tĩnh kế tiếp hoặc trước đó hoặc tiến nhanh về phía trước hoặc tua lại video, bấm phím media tiến nhanh về phía trước hoặc tua lại.

Để phát hoặc tạm ngưng video, bấm phím media phát/tạm ngưng/ngừng. Để ngừng video, bấm và giữ phím media phát/tạm ngưng/ngừng.

Chế độ chờ

Khi điện thoại đã được bật, và đăng ký vào mạng, điện thoại sẽ ở chế độ chờ và sẵn sàng để sử dụng.

Để mở danh sách các số mới gọi đi gần đây, bấm phím đàm thoại.

Để sử dụng lệnh thoại hoặc quay số bằng giọng nói, bấm và giữ phím chọn phải.

Để thay đổi cấu hình, bấm phím nguồn, và chọn một cấu hình.

Để kết nối web, bấm và giữ 0.

Chế độ chờ

Khi chế độ chờ được bật, bạn có thể sử dụng màn hình để truy cập nhanh vào những ứng dụng được sử dụng thường xuyên. Để chọn hiển thị hoặc không hiển thị chế độ chờ, chọn **Menu > Cài đặt > Cài đặt máy > Chung > Cài đặt riêng > Chế độ chờ > Chế độ chờ > Bật** hoặc **Tắt**.

Để truy cập vào các ứng dụng của chế độ chờ, di chuyển đến ứng dụng bạn muốn, và chọn ứng dụng này. Ở chế độ chờ, các ứng dụng mặc định được hiển thị ở phía trên vùng chế độ chờ; lịch, công việc, và các sự kiện của trình phát được liệt kê bên dưới. Để chọn một ứng dụng hoặc sự kiện, di chuyển đến ứng dụng bạn muốn, và chọn ứng dụng hoặc sự kiện này.

Cấu hình không trực tuyến

Cấu hình **Offline** cho phép bạn sử dụng điện thoại mà không cần kết nối vào mạng. Khi kích hoạt cấu hình **Offline**, kết nối với mạng vô tuyến sẽ tắt và được chỉ báo bằng biểu tượng **X** trên thanh chỉ báo cường độ tín hiệu. Tất cả các tín hiệu RF không dây nhận và phát từ điện thoại sẽ bị chặn, và bạn có thể sử dụng điện thoại không cần thẻ (U)SIM. Sử dụng chế độ không trực tuyến tại những môi trường nhạy cảm với sóng vô tuyến—trên máy bay hoặc trong

bệnh viện. Bạn có thể nghe nhạc sử dụng máy nghe nhạc khi kích hoạt chế độ không trực tuyến.

Để thoát khỏi cấu hình Không trực tuyến, bấm phím nguồn, và chọn một cấu hình khác.



Lưu ý quan trọng: Trong cấu hình không trực tuyến, quý khách không thể gọi hoặc nhận bất kỳ cuộc gọi nào hoặc sử dụng các chức năng khác yêu cầu phải nằm trong vùng phủ sóng của mạng di động. Vẫn có thể thực hiện các cuộc gọi đến số điện thoại khẩn cấp chính thức đã được lập trình trong thiết bị của quý khách. Để thực hiện các cuộc gọi, quý khách phải kích hoạt chức năng của điện thoại trước bằng cách thay đổi các cấu hình. Nếu thiết bị đã bị khóa, hãy nhập mã khóa vào.

Các chỉ báo

3G



Điện thoại được kết nối vào mạng UMTS.

Điện thoại được kết nối vào mạng GSM.



Điện thoại đang ở chế độ không trực tuyến và không được kết nối vào mạng di động. Xem phần “[Cấu hình không trực tuyến](#)” trên trang 23.



Bạn đã nhận được tin nhắn trong thư mục **Hộp thư đến** trong **Nhắn tin**.



Có các tin nhắn đang chờ để được gửi trong **Hộp thư đi**.



Bạn có cuộc gọi bị nhỡ. Xem phần “[Nhật ký](#)” trên trang 32.



Bàn phím điện thoại bị khóa. Xem phần “[Khóa bàn phím \(bảo vệ phím\)](#)” trên trang 26.



Loa đã được kích hoạt.



Tất cả cuộc gọi đến điện thoại sẽ được chuyển hướng đến một số khác.



Một tai nghe được nối với điện thoại.



Một kết nối dữ liệu gói GPRS đang hoạt động.  cho biết kết nối đang ở trạng thái chờ và  cho biết có một kết nối.



Một kết nối dữ liệu gói đang hoạt động trong một phần của mạng hỗ trợ EGPRS.  cho biết kết nối đang bị tạm giữ và  cho biết kết nối đang khả dụng. Các biểu tượng cho biết EGPRS có trong mạng, nhưng điện thoại của bạn không nhất thiết phải sử dụng EGPRS trong việc truyền dữ liệu.

-  Một kết nối dữ liệu gói UMTS đang hoạt động.  cho biết kết nối đang ở trạng thái chờ và  cho biết có một kết nối.
-  Bluetooth đang được bật.
-  Dữ liệu đang được truyền qua Bluetooth. Xem phần "[Kết nối Bluetooth](#)" trên trang [62](#).
-  Kết nối USB được kích hoạt.

Các chỉ báo khác cũng có thể được hiển thị.

Menu

Trong menu, bạn có thể truy cập vào các chức năng trong điện thoại. Để truy cập menu chính, bấm phím menu; dưới đây được mô tả là "chọn **Menu**".

Để mở một ứng dụng hoặc một thư mục, di chuyển đến ứng dụng hoặc thư mục đó, và bấm phím di chuyển.

Để thay đổi giao diện menu, chọn **Menu** > **Lựa chọn** > **Đổi màn hình Menu** và chọn một kiểu giao diện.

Nếu bạn thay đổi thứ tự của các chức năng trong menu, thứ tự này có thể khác với thứ tự mặc định được mô tả trong hướng dẫn sử dụng này.

Để đóng một ứng dụng hoặc một thư mục, chọn **Quay về** và chọn **Thoát** nhiều lần nếu cần để trở về chế độ chờ, hoặc chọn **Lựa chọn** > **Thoát**.

Để hiển thị và chuyển giữa các ứng dụng đang mở, chọn và giữ **Menu**. Cửa sổ chuyển đổi ứng dụng sẽ mở ra, hiển thị danh sách các ứng dụng đang mở. Di chuyển đến một ứng dụng và chọn nó.

Để chọn hoặc bỏ chọn một mục trong các ứng dụng, bấm **#**. Để chọn hoặc bỏ chọn nhiều mục liên tiếp, bấm và giữ **#**, và di chuyển lên hoặc xuống.

Để các ứng dụng chạy ẩn sẽ tiêu thụ pin nhiều hơn và làm giảm tuổi thọ pin.

Trợ giúp

Điện thoại của bạn có các văn bản trợ giúp theo ngữ cảnh. Để truy cập trợ giúp khi một ứng dụng đang mở, chọn **Lựa chọn** > **Trợ giúp**. Để xem danh sách các chủ đề trợ giúp hiện có trong danh mục tương ứng, chọn **Lựa chọn** > **D.sách chủ đề**.

Để mở danh sách tất cả các danh mục trợ giúp, chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Trợ giúp**.

Điều chỉnh âm lượng

Để điều chỉnh âm lượng tai nghe hoặc âm lượng loa trong khi gọi hoặc khi nghe một tập tin âm thanh, bấm các phím âm lượng.

Để bật loa trong khi gọi, chọn **Loa**.

Để tắt loa trong khi gọi, chọn **Đ.thoại**.



Cảnh báo: Không để điện thoại gần tai của quý khách khi đang sử dụng loa vì âm lượng có thể rất lớn.

Khóa bàn phím (bảo vệ phím)

Bạn có thể khóa bàn phím để ngăn việc tình cờ bấm phím.

Để khóa bàn phím ở chế độ điện thoại, bấm phím chọn trái và bấm * trong khoảng 1,5 giây. Hoặc, để cài điện thoại tự động khóa bàn phím sau một thời gian nhất định, chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Cài đặt máy** > **Chung** > **Bảo mật** > **Đ.thoại và thẻ SIM** > **T.gian t.đ.khóa b.phím** > **Người dùng đã tạo** và chọn khoảng thời gian bạn muốn.

Để khóa bàn phím, ở chế độ nhạc, bấm nhanh phím nguồn, và chọn **Khóa bàn phím**.

Để mở khóa bàn phím ở chế độ điện thoại, chọn **Mở khóa**, và bấm * trong khoảng 1,5 giây.

Để mở khóa bàn phím ở chế độ nhạc, chọn **Mở khóa** > **OK**.

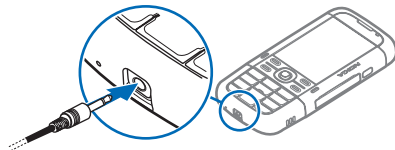
Khi bàn phím ở chế độ khóa, vẫn có thể thực hiện các cuộc gọi đến số điện thoại khẩn cấp chính thức đã được lập trình trong thiết bị của quý khách.

Cắm tai nghe tương thích

Không kết nối các sản phẩm phát ra tín hiệu vì như vậy

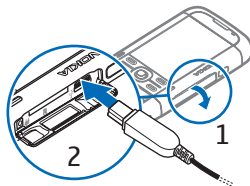
có thể làm hỏng điện thoại. Không kết nối bất kỳ nguồn điện năng nào với đầu nối Nokia AV.

Khi kết nối bất kỳ thiết bị ngoài hoặc bất kỳ tai nghe nào khác với loại được Nokia phê chuẩn cho riêng kiểu điện thoại này với đầu nối AV Nokia, đặc biệt chú ý đến mức âm lượng.



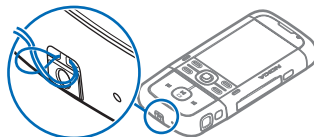
Nối cáp dữ liệu USB

Để cài chế độ kết nối USB mặc định, chọn **Menu > Cài đặt > Kết nối > USB > Chế độ USB** và chọn chế độ bạn muốn. Để cài tự động hoặc không tự động kích hoạt chế độ mặc định, chọn **Hỏi khi kết nối > Không**.



Gắn dây đeo cổ tay

Gắn dây đeo cổ tay theo hình minh họa.



Các chức năng gọi điện

Gọi điện

- 1 Khi ở chế độ chờ, nhập số điện thoại, bao gồm cả mã vùng. Bấm phím xóa để xóa một số. Để gọi điện quốc tế, bấm * hai lần để nhập mã đầu quốc tế (dấu + thay cho mã truy cập quốc tế).
- 2 Để gọi số điện thoại đó, bấm phím đàm thoại.
- 3 Để kết thúc cuộc gọi hoặc hủy cuộc gọi, bấm phím kết thúc.

Để thực hiện một cuộc gọi từ **Danh bạ**, chọn **Menu** > **Danh bạ**, và di chuyển đến tên bạn muốn. Để gọi số điện thoại đó, bấm phím đàm thoại.

Để gọi vào hộp thư cuộc gọi (dịch vụ mạng), bấm và giữ phím **1** khi ở chế độ chờ. Bạn phải xác định số hộp thư trước khi có thể gọi vào hộp thư. Xem phần "**Hộp thư cuộc gọi**" trên trang 59.

Lệnh thoại

Một khẩu lệnh sẽ tự động được thêm vào tất cả các mục nhập trong **Danh bạ**.

Sử dụng các tên dài, và tránh các tên tương tự cho các số điện thoại khác nhau.

Thực hiện cuộc gọi bằng khẩu lệnh

Khẩu lệnh rất nhạy với tiếng ồn xung quanh. Sử dụng khẩu lệnh trong môi trường yên tĩnh.



Lưu ý: Sử dụng khẩu lệnh có thể gặp khó khăn trong môi trường ồn ào hoặc trong trường hợp khẩn cấp, vì thế quý khách không nên chỉ duy nhất dựa vào chức năng quay số bằng khẩu lệnh trong mọi trường hợp.

- 1 Ở chế độ chờ, bấm và giữ phím chọn phải. Một âm ngắn sẽ phát ra, và thông báo **Hãy nói** sẽ hiển thị. Nếu bạn đang sử dụng tai nghe tương thích có phím tai nghe, bấm và giữ phím tai nghe.
- 2 Đọc rõ lệnh thoại. Điện thoại sẽ phát khẩu lệnh khớp nhất. Sau 1,5 giây, điện thoại sẽ quay số này; nếu kết quả không đúng số, trước khi quay số, chọn **Kế tiếp**, và chọn mục nhập khác để gọi.

Sử dụng lệnh thoại để thực hiện một chức năng điện thoại tương tự như quay số bằng phím lệnh. Xem phần **“Lệnh thoại”** trên trang 59.

Trả lời hoặc từ chối cuộc gọi

Để trả lời một cuộc gọi, bấm phím đàm thoại

Để điều chỉnh âm lượng trong khi gọi, bấm các phím âm lượng.



Mẹo: Nếu tai nghe tương thích được nối với điện thoại, bấm phím tai nghe để trả lời và kết thúc cuộc gọi.

Để ngắt tiếng chuông, chọn **Im lặng**.

Để từ chối cuộc gọi, bấm phím kết thúc, hoặc chọn **Lựa chọn > Từ chối**.

Để gửi tin nhắn văn bản đến người gọi nhằm thông báo lý do bạn không thể trả lời cuộc gọi, chọn **Lựa chọn > Gửi tin nhắn văn bản**. Để kích hoạt trả lời tin nhắn văn bản và chỉnh sửa văn bản trong tin nhắn này, chọn **Menu > Cài đặt > Cài đặt máy > Điện thoại > Cuộc gọi > Từ chối c.gọi qua SMS và Tin văn bản**. Xem phần **“Điện thoại”** trên trang 60.

Dịch vụ cuộc gọi chờ (dịch vụ mạng)

Khi đang gọi điện, để trả lời cuộc gọi chờ, bấm phím đàm thoại. Cuộc gọi đầu sẽ ở trạng thái giữ. Để kết thúc cuộc gọi hiện tại, bấm phím kết thúc.

Để kích hoạt chức năng **Cuộc gọi chờ**, chọn **Menu > Cài đặt > Cài đặt máy > Điện thoại > Cuộc gọi > Cuộc gọi chờ > Kích hoạt**.

Để chuyển giữa hai cuộc gọi, chọn **Hoán đổi**.

Thực hiện cuộc gọi hình

Để có thể thực hiện cuộc gọi video, bạn có thể cần phải có thẻ USIM và ở trong phạm vi phủ sóng của mạng UMTS. Để biết tính khả dụng và thuê bao dịch vụ cuộc gọi video, liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ. Cuộc gọi video chỉ có thể được thực hiện được giữa hai thành viên. Cuộc gọi video có thể được áp dụng để gọi đến điện thoại di động tương thích hoặc một thuê bao ISDN. Cuộc gọi video không thể thực hiện được trong khi đang có cuộc gọi thoại, cuộc gọi video hoặc quá trình trao đổi dữ liệu đang diễn ra.



Bạn không nhận được video (người nhận không gửi hoặc mạng không chuyển video).

 Bạn đã từ chối gửi tin hiệu hình ảnh từ điện thoại của bạn.

1. Nhập số điện thoại vào ở chế độ chờ; hoặc chọn **Menu > Danh bạ**, và di chuyển đến số liên lạc bạn muốn.
2. Chọn **Lựa chọn > Gọi > Cuộc gọi video**.

Thời gian để khởi động một cuộc gọi video có thể kéo dài. Nếu cuộc gọi không thành công, bạn sẽ được hỏi xem bạn có muốn thử cuộc gọi thường hoặc gửi tin nhắn thay cho cuộc gọi video không.

Cuộc gọi video hoạt động khi bạn nhìn thấy ảnh video của hai bên và nghe thấy âm thanh qua loa. Người nhận cuộc gọi có thể từ chối gửi hình ảnh () , và trong trường hợp này, bạn sẽ nghe thấy âm báo và nhìn thấy một hình tĩnh hoặc một hình nền màu xám. Trong khi gọi video ở chế độ điện thoại, xoay phần dưới của điện thoại sao cho ống kính camera hướng về phía bạn để cho phép người nhận cuộc gọi nhìn thấy mặt bạn.

Để thay đổi giữa chế độ hiển thị video hoặc chỉ nghe âm thanh, chọn **Bật** hoặc **Tắt > Đang gửi video, Đang gửi âm thanh**, hoặc **Đ.gửi audio & video**.

Mặc dù bạn đã ngăn không gửi tin hiệu phim khi sử dụng chức năng cuộc gọi video, cuộc gọi này

sẽ vẫn bị tính cước như là cuộc gọi video. Kiểm tra cách tính phí với nhà điều hành mạng hoặc nhà cung cấp dịch vụ.

Để kết thúc cuộc gọi video, bấm phím kết thúc.

Trả lời cuộc gọi video

Khi có cuộc gọi video, biểu tượng  sẽ hiển thị. Bấm phím đàm thoại để trả lời cuộc gọi. Chọn **Có**, và hình ảnh được chụp bằng camera trong điện thoại của bạn sẽ hiển thị trên máy của người gọi. Nếu không, chức năng gửi video sẽ không được kích hoạt. Để kết thúc cuộc gọi video, bấm phím kết thúc.

Ngay cả khi bạn từ chối gửi tin hiệu video khi sử dụng chức năng cuộc gọi video, cuộc gọi này vẫn bị tính cước như là cuộc gọi video. Kiểm tra cách tính phí với nhà cung cấp dịch vụ.

Chia sẻ video

Sử dụng chức năng **Dùng chg video** để gửi video thực từ điện thoại di động của bạn đến một thiết bị di động tương thích trong cuộc gọi thoại.

Để sử dụng **Dùng chg video**, bạn phải thực hiện như sau:

- Bảo đảm điện thoại đã được thiết lập các kết nối một chiều.
- Bảo đảm bạn có một kết nối UMTS đang hoạt động và đang trong phạm vi phủ sóng của mạng UMTS. Nếu bạn khởi động phiên dịch vụ chia sẻ trong khi đang ở trong phạm vi phủ sóng của mạng UMTS và đang trong quá trình kết nối mạng GSM, phiên dịch vụ chia sẻ sẽ bị ngừng lại, cuộc gọi thoại của bạn vẫn tiếp tục.
- Bảo đảm cả người gửi và người nhận đã đăng ký mạng UMTS. Nếu bạn mời một người tham gia phiên dịch vụ chia sẻ và điện thoại của người đó tắt, hoặc người đó không nằm trong phạm vi mạng UMTS, người đó sẽ không biết bạn gửi lời mời đến họ. Tuy nhiên, bạn sẽ nhận được một thông báo cho biết người nhận không thể nhận lời mời.

Cài đặt

Kết nối một chiều còn được biết là kết nối session initiation protocol (SIP). Thông số cài đặt cấu hình SIP phải được cấu hình trong điện thoại trước khi bạn có thể sử dụng chức năng **Dùng chg video**.

Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để có được thông số cài đặt cấu hình SIP, và lưu các thông số này vào điện thoại của bạn. Nhà cung cấp dịch vụ có thể gửi các thông số cài đặt qua mạng.

Nếu bạn biết địa chỉ SIP của người nhận, bạn có thể nhập địa chỉ này vào thẻ liên lạc của người đó. Chọn **Menu > Danh bạ**, chọn một số liên lạc, và chọn **Lựa chọn > Chỉnh sửa > Lựa chọn > Thêm chi tiết > SIP** hoặc **Cho xem chung**. Nhập địa chỉ SIP theo định dạng sip: username@domainname (bạn có thể sử dụng địa chỉ IP thay cho tên miền).

Chia sẻ video thực

- 1 Khi cuộc gọi thoại được kích hoạt, chọn **Lựa chọn > Dừng chung video > Video trực tiếp**.
- 2 Điện thoại sẽ gửi lời mời đến địa chỉ SIP mà bạn đã thêm vào thẻ liên lạc của người nhận. Nếu người nhận có nhiều địa chỉ SIP trong thẻ liên lạc, chọn địa chỉ SIP mà bạn muốn gửi lời mời và chọn **Chọn** để gửi lời mời.
- 3 Việc chia sẻ sẽ tự động bắt đầu khi người nhận chấp nhận lời mời. Loa đã được kích hoạt. Bạn cũng có thể sử dụng tai nghe để tiếp tục cuộc gọi thoại trong khi truyền video.
- 4 Chọn **Tạm dừng** để tạm ngưng phiên chia sẻ dữ liệu. Chọn **Tiếp tục** để tiếp tục việc chia sẻ.
- 5 Để kết thúc phiên chia sẻ, chọn **Dừng**. Để kết thúc cuộc gọi thoại, bấm phím kết thúc.

Nhận một lời mời

Khi có một người gửi cho bạn lời mời chia sẻ dữ liệu, một thông báo mời sẽ hiển thị cho biết tên hoặc địa chỉ SIP của người gửi.

Khi nhận được lời mời, chọn một trong các tùy chọn sau:

Ch.nhận—để bắt đầu phiên chia sẻ và kích hoạt chế độ Xem.

Từ chối—để từ chối lời mời. Người nhận sẽ nhận được thông báo cho biết bạn từ chối lời mời. Bạn cũng có thể bấm phím kết thúc để từ chối phiên chia sẻ và ngắt kết nối với cuộc gọi thoại.

Để kết thúc phiên chia sẻ, chọn **Dừng**.

Nhật ký

Trong nhật ký, bạn có thể theo dõi các cuộc gọi, tin nhắn văn bản, các kết nối truyền dữ liệu và fax và cuộc gọi dữ liệu do điện thoại ghi lại.

Các kết nối từ xa vào hộp thư, trung tâm nhắn tin đa phương tiện, hoặc các trang trình duyệt sẽ được hiển thị dưới dạng cuộc gọi dữ liệu hoặc kết nối truyền dữ liệu trong nhật ký chung.



Lưu ý: Hóa đơn thực tế mà nhà cung cấp dịch vụ tính cước cho các cuộc gọi và dịch vụ có thể thay đổi tùy thuộc các tính năng mạng, hoàn thành việc lập hóa đơn, thuế, v.v...



Lưu ý: Một số bộ đếm giờ, bao gồm đồng hồ sống, có thể được cài đặt lại trong quá trình nâng cấp dịch vụ hoặc phần mềm.

Viết văn bản

Khi bạn viết văn bản,  sẽ hiển thị ở phía trên, bên phải màn hình, cho biết kiểu nhập văn bản tiên đoán, hoặc  hiển thị cho biết kiểu nhập văn bản truyền thống. Để bật hoặc tắt kiểu nhập tiên đoán khi đang viết văn bản, bấm *, và chọn **Bật tiên đoán** hoặc **Tiên đoán > Tắt**.

Abc. abc, hoặc **ABC** sẽ xuất hiện bên cạnh chỉ báo kiểu nhập văn bản, cho biết dạng định dạng ký tự. Để đổi kiểu chữ, bấm #.

123 cho biết kiểu nhập số. Để đổi giữa chế độ chữ và số, bấm # liên tục cho tới khi chế độ số được kích hoạt; hoặc bấm *, và chọn **Chế độ nhập số** hoặc **Chế độ nhập chữ**.

Kiểu nhập truyền thống

Bấm một phím số, **1** đến **9**, liên tục cho đến khi ký tự bạn cần hiển thị. Các ký tự có sẵn phụ thuộc vào ngôn ngữ viết được chọn. Để chọn ngôn ngữ, chọn **Menu > Cài đặt > Cài đặt máy > Chung > Cài đặt riêng > Ngôn ngữ > Ngôn ngữ soạn thảo**.

Nếu chữ kế tiếp bạn muốn nằm cùng phím với chữ hiện tại, hãy đợi đến khi con trỏ hiển thị (hoặc di

chuyển về phía trước để kết thúc khoảng thời gian nghỉ), rồi nhập chữ đó vào.

Để thêm số, bấm và giữ phím số.

Các dấu câu và các ký tự đặc biệt thường dùng nhất đều có sẵn dưới phím số **1**. Để có thêm các ký tự khác, bấm và giữ *.

Để xóa một ký tự, bấm phím xóa. Để xóa nhiều ký tự, bấm và giữ phím xóa.

Để chèn một dấu cách, bấm **0**. Để di chuyển con trỏ đến dòng kế tiếp, bấm **0** ba lần.

Kiểu nhập văn bản tiên đoán

Để nhập chữ bất kỳ chỉ một lần bấm phím, hãy sử dụng kiểu nhập văn bản tiên đoán.

1 Để viết từ bạn muốn, bấm các phím **2–9**. Chỉ bấm mỗi phím một lần để nhập một chữ cái. Từ sẽ thay đổi sau mỗi lần bấm phím.

Để nhập các dấu câu thường dùng, bấm **1**. Để nhập thêm các dấu câu và các ký tự đặc biệt khác, bấm và giữ *.

Để xóa một ký tự, bấm phím xóa. Để xóa nhiều ký tự, bấm và giữ phím xóa.

Viết văn bản

- 2 Khi bạn đã viết xong một từ và từ đó đúng, để xác nhận từ này, di chuyển về phía trước hoặc để chèn một khoảng trắng.
Nếu từ đó không đúng, để xem từng từ tương ứng có trong từ điển, bấm liên tục phím *.
Nếu dấu ? hiển thị sau từ đó, từ bạn định viết không có trong từ điển. Để thêm một từ vào từ điển, chọn **Thêm**. Nhập từ vào (tối đa 32 chữ cái) sử dụng kiểu nhập văn bản truyền thống, và chọn **OK**. Từ này sẽ được thêm vào từ điển. Khi từ điển đầy, một từ mới sẽ thay cho từ được thêm vào cũ nhất.

Sao chép văn bản

- 1 Để chọn các chữ và từ, bấm và giữ phím #, đồng thời di chuyển sang trái hoặc sang phải. Để chọn các dòng văn bản, bấm và giữ phím #, đồng thời di chuyển lên hoặc xuống.
- 2 Để sao chép văn bản vào clipboard, bấm và giữ phím #, đồng thời chọn **Sao chép**.
- 3 Để chèn văn bản, di chuyển đến điểm chèn, bấm và giữ phím #, đồng thời chọn **Dán**.

Nhắn tin

Bạn có thể tạo, gửi, nhận, xem, chỉnh sửa, và sắp xếp các tin nhắn văn bản, tin nhắn đa phương tiện, tin nhắn e-mail, bản trình chiếu, và tài liệu. Bạn cũng có thể nhận tin nhắn và dữ liệu sử dụng công nghệ không dây Bluetooth, nhận và chuyển tiếp các tin nhắn hình, nhận tin dịch vụ và các tin nhắn quảng bá, và gửi các lệnh dịch vụ.

Để mở menu **Nhắn tin**, chọn **Menu > Nhắn tin**. Bạn có thể nhìn thấy chức năng **Tin nhắn mới** và một danh sách các thư mục mặc định:

 **Hộp thư đến**—chứa các tin nhắn đã nhận ngoại trừ e-mail và các tin nhắn quảng bá. Khi có tin nhắn chưa đọc trong hộp thư đến, biểu tượng sẽ thay đổi thành .

Để mở tin nhắn nhận được, chọn **Menu > Nhắn tin > Hộp thư đến** và chọn tin nhắn bạn muốn.

 **Thư mục riêng**—để sắp xếp các tin nhắn của bạn vào trong các thư mục. Bạn có thể tạo các thư mục mới, đổi tên và xóa thư mục.

 **Hộp thư**—để kết nối vào hộp thư từ xa của bạn để tải về các tin nhắn e-mail mới hoặc xem các tin nhắn e-mail đã được tải về từ trước ở chế độ không trực tuyến. Sau khi xác định cài đặt cho hộp thư mới,

tên của hộp thư này sẽ được hiển thị thay vì **Hộp thư**.

Trước khi bạn có thể gửi, nhận, truy lại, trả lời và chuyển tiếp e-mail đến một tài khoản e-mail riêng biệt, bạn phải thực hiện các bước sau:

- Cấu hình đúng điểm truy cập internet (IAP). Xem phần **“Kết nối”** trên trang 60.
- Xác định đúng thông số cài đặt e-mail. Xem phần **“Cài đặt e-mail”** trên trang 37.

 **Nháp**—lưu các tin nhắn chưa được gửi đi.

 **Tin đã gửi**—lưu các tin nhắn được gửi đi, không bao gồm những tin nhắn gửi qua Bluetooth.

 **Hộp thư đi**—tạm thời lưu các tin nhắn đang chờ để gửi.

 **Báo cáo** (dịch vụ mạng)—lưu báo cáo về những tin nhắn văn bản, các loại tin nhắn đặc biệt như danh thiếp, và các tin nhắn đa phương tiện mà bạn đã gửi. Bạn sẽ không thể nhận được báo cáo đã gửi tin nhắn đa phương tiện đến một địa chỉ e-mail.

Soạn và gửi tin nhắn

Điện thoại của quý khách hỗ trợ việc gửi tin nhắn bằng văn bản vượt quá giới hạn số ký tự cho một tin nhắn đơn. Các tin nhắn dài hơn được gửi dưới dạng một chuỗi gồm hai hoặc nhiều tin nhắn. Nhà cung cấp dịch vụ có thể căn cứ theo đó để tính phí. Các ký tự có sử dụng dấu trọng âm hoặc các ký hiệu khác, và các ký tự từ một số tùy chọn ngôn ngữ, sẽ chiếm nhiều không gian hơn, làm hạn chế số ký tự mà có thể gửi trong một tin nhắn đơn.

Mạng vô tuyến có thể giới hạn kích thước của tin nhắn MMS. Nếu hình được chèn vào vượt quá giới hạn này, thiết bị có thể giảm kích thước hình xuống nhỏ hơn để có thể gửi qua MMS.

Chỉ những thiết bị có các chức năng tương thích mới có thể nhận và hiển thị tin nhắn đa phương tiện. Hình thức của tin nhắn có thể thay đổi tùy thuộc vào thiết bị nhận tin nhắn.

Trước khi gửi và nhận tin nhắn SMS, tin nhắn đa phương tiện, hoặc một e-mail, hoặc kết nối với hộp thư từ xa, bạn phải thiết lập đúng thông số cài đặt kết nối. Xem phần **“Cài đặt nhắn tin”** trên trang 37.

- 1 Để tạo tin nhắn, chọn **Menu > Nhắn tin > Tin nhắn mới > Tin nhắn văn bản, Tin đa phương tiện, Tin nhắn âm thanh**, hoặc **E-mail**.

Tin nhắn âm thanh là tin nhắn đa phương tiện có một đoạn âm thanh đơn.

- 2 Bấm phím di chuyển để chọn người hoặc nhóm người nhận từ **Danh bạ** hoặc nhập số điện thoại hoặc địa chỉ e-mail của người nhận vào trường **Đến**. Dùng dấu chấm phẩy (;) để ngăn giữa những người nhận.
- 3 Khi tạo e-mail hoặc tin nhắn đa phương tiện, di chuyển xuống trường chủ đề, và nhập chủ đề cho tin nhắn.
- 4 Di chuyển xuống trường nội dung tin nhắn.
- 5 Viết tin nhắn. Chỉ báo độ dài tin nhắn cho biết số ký tự bạn có thể nhập trong tin nhắn. Ví dụ, 10 (2) nghĩa là bạn vẫn có thể thêm 10 ký tự cho văn bản để gửi đi thành hai tin nhắn văn bản riêng biệt.

Để sử dụng một mẫu cho tin nhắn văn bản, chọn **Lựa chọn > Chèn > Mẫu**. Để sử dụng một mẫu văn bản cho tin nhắn đa phương tiện, chọn **Lựa chọn > Chèn đối tượng > Mẫu**.

Để thêm một đối tượng media vào tin nhắn đa phương tiện, chọn **Lựa chọn > Chèn đối tượng > Hình, Sound clip**, hoặc **Video clip**. Để tạo và thêm một đối tượng media mới vào, chọn **Lựa chọn > Chèn mới > Hình, Sound clip, Video clip** hoặc **Slide**.

Để thêm một đối tượng media vào e-mail, chọn **Lựa chọn > Chèn > Hình, Clip âm thanh, Video clip, Lưu ý, T.tin khác** hoặc **Mẫu**.

6 Để gửi tin nhắn, chọn **Lựa chọn > Gửi**.

Hộp thư

Chọn **Menu > Nhắn tin > Hộp thư**. Khi thông báo **Kết nối vào hộp thư?** hiển thị, chọn **Có** để kết nối với hộp thư (dịch vụ mạng) hoặc **Không** để xem các e-mail đã tải về trước đó ở chế độ không trực tuyến. Để kết nối đến hộp thư sau đó, chọn **Lựa chọn > Kết nối**.



Lưu ý quan trọng: Thận trọng khi mở các tin nhắn. Các tin nhắn bằng e-mail có thể chứa phần mềm có ác ý hoặc các thành phần khác gây hại cho thiết bị hoặc máy PC của quý khách.

Để tải tất cả thư e-mail từ hộp thư về điện thoại, chọn **Lựa chọn > Tải e-mail > Tất cả**.

Để xóa một e-mail trong điện thoại nhưng vẫn giữ e-mail trong hộp thư từ xa, chọn **Lựa chọn > Xóa > Chỉ riêng máy**. Tiêu đề e-mail vẫn còn lưu trên điện thoại của bạn. Để xóa e-mail trên điện thoại lẫn trên hộp thư từ xa, chọn **Lựa chọn > Xóa > ĐT và máy chủ**.

Khi bạn đang ở trạng thái trực tuyến, để ngắt kết nối dữ liệu với hộp thư từ xa, chọn **Lựa chọn > Ngắt kết nối**. Bạn có thể xem các thư và tiêu đề e-mail đã tải về ở chế độ không trực tuyến.

Xem tin nhắn trên thẻ SIM

Để xem các tin nhắn trong thẻ SIM, chọn **Menu > Nhắn tin > Lựa chọn > Tin nhắn SIM**, và sao chép các tin nhắn SIM vào một thư mục trong điện thoại.

Cài đặt nhắn tin

Cài đặt tin nhắn văn bản và tin nhắn đa phương tiện

Để thay đổi các cài đặt có thể ảnh hưởng đến việc gửi, nhận và xem tin nhắn văn bản hoặc tin nhắn đa phương tiện, chọn **Menu > Nhắn tin > Lựa chọn > Cài đặt > Tin nhắn văn bản** hoặc **Tin đa phương tiện**, và chọn cài đặt bạn muốn.

Cài đặt e-mail

Chọn **Menu > Nhắn tin > Lựa chọn > Cài đặt > E-mail > Hộp thư** và chọn một hộp thư. Nếu chưa

có cài đặt hộp thư nào được xác định trước đó, điện thoại sẽ hỏi bạn có muốn xác định cài đặt hay không.

Chọn một trong số các tùy chọn sau:

Cài đặt kết nối—Để xác định đúng thông số cài đặt **E-mail đến** và cài đặt **E-mail đi**, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ e-mail để biết các thông số cài đặt này.

Cài đặt thuê bao—Để xác định cài đặt để gửi e-mail và cài điện thoại cảnh báo khi nhận được một e-mail mới

Cài đặt tải—Để xác định cài đặt để tải về các thư e-mail, chẳng hạn như chỉ tải về các tiêu đề thư, số thư sẽ tải về

Tự tải về—Để xác định tự động hoặc không tự động tải các tiêu đề về điện thoại khi nhận được một thông báo có e-mail mới trong hộp thư từ xa, hoặc cài tự động tải về các tiêu đề e-mail

Trình đọc tin nhắn

Với **Tr.đọc t.nhắn**, bạn có thể nghe tin nhắn văn bản, tin nhắn đa phương tiện, và thư e-mail đã nhận.

Để nghe tin nhắn trong **Hộp thư đến** hoặc **Hộp thư**, di chuyển đến tin nhắn này hoặc chọn các tin nhắn,

và chọn **Lựa chọn > Nghe**. Để chuyển sang tin nhắn kế tiếp, di chuyển xuống.



Mẹo: Khi thông báo **1 tin nhắn mới** hoặc **E-mail mới** hiển thị ở chế độ chờ, để nghe tin nhắn đã nhận, bấm và giữ phím chọn trái cho tới khi **Tr.đọc t.nhắn** khởi động.

Danh bạ

Bạn có thể lưu và quản lý thông tin liên lạc, ví dụ như tên, số điện thoại, và địa chỉ.

Chọn **Menu** > **Danh bạ**.

Để thêm một số liên lạc mới, chọn **Lựa chọn** > **Số liên lạc mới**. Điền vào các trường theo ý bạn, và chọn **Xong**.

Để gán các số điện thoại và địa chỉ mặc định, chọn một số liên lạc, và chọn **Lựa chọn** > **Mặc định**. Di chuyển đến tùy chọn mặc định bạn muốn, và chọn **Gán**.

Để sao chép tên và số điện thoại từ thẻ SIM vào điện thoại, chọn **Lựa chọn** > **Danh bạ SIM** > **Danh mục SIM**. Di chuyển đến tên bạn muốn sao chép hoặc chọn những tên bạn muốn, và chọn **Lựa chọn** > **Chép vào Danh bạ**.

Để sao chép một số điện thoại, số fax, hoặc số nhắn tin từ danh bạ vào thẻ SIM, di chuyển đến số liên lạc bạn muốn sao chép, và chọn **Lựa chọn** > **Sao chép** > **Vào thư mục SIM**.

Tạo một nhóm liên lạc để bạn có thể gửi tin nhắn văn bản hoặc e-mail tới nhiều người nhận cùng lúc.

Chọn **Menu** > **Danh bạ**, di chuyển sang phải, và chọn **Lựa chọn** > **Nhóm mới**. Nhập tên cho nhóm,

và chọn nhóm. Chọn **Lựa chọn** > **Thêm thành viên**. Chọn những số liên lạc bạn muốn thêm vào nhóm, và chọn **OK**.

Gán nhạc chuông

Để cài một kiểu chuông (kể cả kiểu chuông video) cho một số liên lạc hoặc một nhóm liên lạc, chọn **Menu** > **Danh bạ**.

Để gán kiểu chuông cho một số liên lạc, chọn số liên lạc này, chọn **Lựa chọn** > **Nhạc chuông**, và chọn kiểu chuông bạn muốn.

Để gán kiểu chuông cho một nhóm, di chuyển sang phải đến danh sách nhóm và di chuyển đến một nhóm. Chọn **Lựa chọn** > **Nhạc chuông** và chọn kiểu chuông cho nhóm này.

Để xóa kiểu chuông cá nhân hoặc nhóm, chọn **Kiểu chuông m.định** làm kiểu chuông.

Bộ sưu tập

Sử dụng **Bộ sưu tập** để lưu và sắp xếp hình ảnh, video, đoạn nhạc, đoạn âm thanh, danh sách bài hát, liên kết trực tuyến, tập tin .ram, và trình chiếu.

Chọn **Menu > Bộ sưu tập**. Để mở một thư mục (chẳng hạn như **Hình ảnh**), hãy chọn thư mục này.

Để mở một tập tin, hãy chọn tập tin này. Tập tin sẽ được mở bằng một ứng dụng tương ứng.

Các video bạn tải xuống hoặc chuyển vào điện thoại sẽ được lưu trong **Video**. Để mở thư mục **Video** ở chế độ chờ, chọn **Video**, hoặc chọn **Menu > Bộ sưu tập > Video**.

Bạn có thể chuyển video vào điện thoại từ một máy PC tương thích, và tải các video clip từ các dịch vụ video internet tương thích về điện thoại sử dụng dữ liệu gói.

Các chức năng của bộ sưu tập

Để cài một hình làm hình nền, chọn **Hình ảnh**, và di chuyển đến hình này. Chọn **Lựa chọn > Dùng hình**

ảnh > Cài làm hình nền. Để gán một hình cho một số liên lạc, chọn **Gán vào số liên lạc**.

Để cài một video là kiểu chuông video, chọn **Video**, và di chuyển đến video này. Chọn **Lựa chọn >**

Dùng video > Cài làm nhạc chuông. Để gán một video cho một số liên lạc, chọn **Gán vào số liên lạc**.

Để sao chép các tập tin sang bộ nhớ điện thoại hoặc thẻ nhớ, di chuyển đến tập tin hoặc chọn các tập tin, và chọn **Lựa chọn > Sắp xếp > Chép vào bộ nhớ máy** hoặc **Chép vào thẻ nhớ**.

Để tạo thư mục hình ảnh hoặc video và chuyển tập tin vào các thư mục này, chọn **Hình ảnh** hoặc **Video**, và di chuyển đến một tập tin. Chọn **Lựa chọn > Sắp xếp > Thư mục mới**, chọn bộ nhớ, và nhập tên cho thư mục này. Chọn những tập tin bạn muốn chuyển vào thư mục, chọn **Lựa chọn > Sắp xếp > Chuyển đến thư mục** và chọn thư mục.

Xem video và hình ảnh

Khi bạn đang xem video hoặc hình ảnh tĩnh ở chế độ điện thoại, bạn có thể kích hoạt chế độ xem video. Xoay phần dưới của điện thoại một góc 90 độ sang trái sau cho ống kính camera hướng về phía bạn. Ở

chế độ xem video, màn hình sẽ tự động đổi sang chế độ phong cảnh, và bạn có thể, ví dụ đặt điện thoại trên bàn trong khi xem.

Để xem hình tĩnh kế tiếp hoặc trước đó, bấm phím media tiến nhanh về phía trước hoặc tua lại.

Để tiến nhanh về phía trước hoặc tua lại video, bấm phím media tiến nhanh về phía trước hoặc tua lại. Để phát hoặc tạm ngưng video, bấm phím media phát/tạm ngưng/ngừng. Để ngừng video, bấm và giữ phím media phát/tạm ngưng/ngừng.

Chỉnh sửa hình ảnh

Để chỉnh sửa hình ảnh trong **Bộ sưu tập**, di chuyển đến hình ảnh này, và chọn **Lựa chọn > Chỉnh sửa**.

Chọn **Lựa chọn > Áp dụng hiệu ứng** để cắt và xoay hình; điều chỉnh độ sáng, màu sắc, độ tương phản, và độ phân giải; và thêm hiệu ứng, văn bản, hình nghệ thuật, hoặc khung cho hình chụp.

Các phím tắt trong chế độ chỉnh sửa hình ảnh:

- Để xem hình ảnh ở chế độ vừa màn hình, bấm *****. Để quay về chế độ xem bình thường, bấm lại *****.
- Để xoay hình theo chiều kim đồng hồ hoặc ngược chiều kim đồng hồ, bấm **3** hoặc **1**.
- Để phóng to hoặc thu nhỏ, bấm **5** hoặc **0**.
- Để di chuyển hình đã được phóng to hoặc thu nhỏ, di chuyển lên, xuống, sang trái, hoặc phải.

Chỉnh sửa video

Để chỉnh sửa các video clip trong **Bộ sưu tập** và tạo các video clip tùy chỉnh, di chuyển đến một video clip, và chọn **Lựa chọn > Trình biên tập video > Lựa chọn > Sửa đoạn video**.

Trong chế độ biên tập phim, bạn có thể thấy hai thanh thời gian: một dành cho đoạn phim và một dành cho đoạn âm thanh. Các hình ảnh, văn bản, và đoạn chuyển cảnh được thêm vào một video sẽ hiển thị trên thanh thời gian của video clip. Để chuyển giữa các thanh thời gian, di chuyển lên hoặc xuống.

Chuyển video từ máy PC

Để chuyển video từ một máy PC tương thích, hãy sử dụng cáp USB tương thích hoặc kết nối Bluetooth.

Các yêu cầu đối với máy PC để chuyển video:

- Hệ điều hành Microsoft Windows XP (hoặc mới hơn)
- Bộ Nokia PC Suite 6.82 hoặc mới hơn
- Ứng dụng Nokia Video Manager (ứng dụng bổ sung cho PC Suite)

Để chuyển video sử dụng Nokia Video Manager, hãy cắm cáp USB vào hoặc kích hoạt kết nối Bluetooth, và chọn **PC Suite** làm chế độ kết nối.

Bộ sưu tập

Để thay đổi chế độ kết nối USB mặc định, chọn **Menu > Cài đặt > Kết nối > USB > Chế độ USB**.

Nokia Video Manager được tối ưu hóa để chuyển mã và chuyển các tập tin video. Để biết thông tin về việc chuyển video bằng Nokia Video Manager, hãy tham khảo mục trợ giúp của Nokia Video Manager.

Tải tập tin từ mạng

Chọn **Menu > Bộ sưu tập**, chọn thư mục cho loại tập tin bạn muốn tải xuống, và chức năng tải xuống (ví dụ, **Hình ảnh > Tải hình ảnh**). Trình duyệt sẽ mở ra. Chọn một chỉ mục cho trang web sẽ tải xuống từ đó.

Máy nghe nhạc



Cảnh báo: Nghe nhạc với mức âm lượng vừa phải. Việc nghe liên tục ở mức âm lượng lớn có thể gây hại cho thính giác của quý khách. Không để điện thoại gần tai của quý khách khi đang sử dụng loa vì âm lượng có thể rất lớn.

Để kích hoạt chế độ nhạc và khởi động **Máy nghe nhạc**, xoay phần dưới của điện thoại sang phải sao cho các phím sử dụng để điều khiển việc phát nhạc ở cùng một phía với màn hình.

Bạn cũng có thể nghe nhạc khi cấu hình **Offline** được kích hoạt. Xem phần **"Cấu hình không trực tuyến"** trên trang 23.

Để thêm bài hát vào điện thoại, xem phần **"Chuyển nhạc"** trên trang 45.

Để biết thêm thông tin về bảo hộ bản quyền, xem phần **"Mã khóa kích hoạt"** trên trang 67.

Nghe nhạc

- 1 Kích hoạt chế độ nhạc.
- 2 Trong **Menu nhạc**, chọn một danh mục, chẳng hạn như **Tất cả bài hát** hoặc **Album**.

- 3 Chọn nhạc mà bạn muốn phát.

Sử dụng các phím để điều khiển việc phát.

- Bấm phím phát/tạm ngưng/ngừng để phát hoặc tạm ngưng một bài hát. Bấm và giữ phím này để ngừng phát.
- Bấm phím tua lại để tua lại bài hát hoặc chuyển về bài trước đó.
- Bấm phím tiến nhanh về phía trước để tiến nhanh về phía trước bài hát hoặc chuyển đến bài tiếp theo.

Bạn cũng có thể sử dụng phím di chuyển để điều khiển máy nghe nhạc.

Để điều chỉnh âm lượng, hãy sử dụng phím âm lượng.

Để bật hoạt tắt chế độ trộn bài (◀▶), chọn **Lựa chọn > Xáo trộn**.

Để lặp lại bài hát hiện thời (↺), tắt cả các bài hát (↻), hoặc để tắt chức năng lặp lại, chọn **Lựa chọn > Lặp lại**.

Để sửa đổi âm của nhạc đang phát, chọn **Lựa chọn > Chính tần số**.

Để chỉnh sửa cân bằng tiếng hoặc tăng cường âm trầm, chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt âm thanh**.

Để xem hình ảnh mô phỏng trong khi phát nhạc, chọn **Lựa chọn** > **Khởi động hiệu ứng**.

Để trở về chế độ chờ và vẫn giữ máy nghe nhạc chạy ẩn, bấm phím kết thúc. Nếu **Chế độ chờ** được cài là **Bật**, bài hát đang phát sẽ hiển thị ở chế độ chờ. Để truy cập vào máy nghe nhạc ở chế độ chờ, chọn bài hát đang phát. Để chuyển sang một ứng dụng đang mở khác, bấm và giữ **Menu**.

Menu nhạc

Để chọn thêm nhạc để phát trong giao diện **DS đang phát**, chọn **Lựa chọn** > **Đi đến menu nhạc**. Để trở về giao diện **DS đang phát**, chọn **Lựa chọn** > **Đi đến D.sách đang phát**.

Menu nhạc sẽ hiển thị các bài nhạc có trong điện thoại và thẻ nhớ tương thích (nếu có). **Tất cả bài hát** liệt kê tất cả các bài nhạc. Để xem các bài hát theo thứ tự, chọn **Album**, **Nghệ sĩ**, **Thể loại**, hoặc **Tác giả**. Để xem các danh sách nhạc, chọn **Danh sách bài hát**.

Để làm mới thư viện sau khi cập nhật lựa chọn bài hát trong điện thoại, chọn **Lựa chọn** > **Làm mới thư viện nhạc**.

Danh sách nhạc

Để xem và quản lý các danh sách nhạc, trong menu nhạc, chọn **Danh sách bài hát**. Các danh sách nhạc sau sẽ tự động hiển thị: **Bài được phát nhiều**, **Bài hát chơi gần đây**, và **Đ.kiện hiện tại**.

Để xem chi tiết danh sách nhạc, chọn **Lựa chọn** > **Chi tiết danh sách bài hát**.

Tạo danh sách nhạc

- 1 Chọn **Lựa chọn** > **Tạo danh sách bài hát**.
- 2 Nhập tên cho danh sách nhạc, và chọn **OK**.
- 3 Chọn nghệ sĩ để tìm những bài hát bạn muốn bao gồm trong danh sách nhạc. Bấm phím di chuyển để thêm các mục. Để hiển thị danh sách bài hát theo tên nghệ sĩ, di chuyển sang phải. Để ẩn danh sách bài hát, di chuyển sang trái.
- 4 Khi bạn đã chọn xong, chọn **Xong**. Nếu đã lấp một thẻ nhớ tương thích, danh sách nhạc sẽ được lưu vào thẻ nhớ.

Để thêm bài hát sau đó, khi xem danh sách nhạc, chọn **Lựa chọn** > **Thêm bài hát**.

Để thêm bài hát, album, nghệ sĩ, thể loại, và nhạc sĩ vào một danh sách nhạc từ những giao diện khác nhau của menu nhạc, chọn một mục và chọn **Lựa chọn** > **Thêm vào DS bài hát** > **Đã lưu d. sách bài hát** hoặc **Danh sách bài hát mới**.

Để xóa một bài hát trong danh sách nhạc, chọn **Lựa chọn** > **Xóa khỏi d.sách bài hát**. Xóa một bài hát sẽ không xóa bài hát này trong điện thoại; bài hát chỉ bị xóa khỏi danh sách nhạc.

Để sắp xếp lại các bài hát trong danh sách nhạc, di chuyển đến bài hát bạn muốn chuyển, và chọn **Lựa chọn** > **Xếp lại d. sách** > **Lấy**, di chuyển đến một vị trí mới, và chọn **Loại bỏ**.

Cửa hàng nhạc

Trong cửa hàng nhạc (dịch vụ mạng) bạn có thể tìm kiếm, trình duyệt, và mua nhạc để tải về điện thoại. Tính đa dạng và hình thức của các dịch vụ cửa hàng nhạc có thể khác nhau. Để biết thêm thông tin về và tính khả dụng của cửa hàng nhạc, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Bạn phải có các cài đặt cửa hàng nhạc và kết nối Internet thích hợp để sử dụng dịch vụ này. Để biết chi tiết, xem phần **"Cài đặt cửa hàng nhạc"** trên trang 45, và mục **Điểm truy cập** trong phần **"Kết nối"** trên trang 60.

Để truy cập vào cửa hàng nhạc, trong **Máy nghe nhạc**, chọn **Lựa chọn** > **Đi đến Cửa hàng nhạc**.

Cài đặt cửa hàng nhạc

Tính khả dụng và hình thức của cài đặt cửa hàng nhạc có thể khác nhau. Các cài đặt có thể cũng đã được định trước, và bạn không thể chỉnh sửa chúng. Nếu chưa cài sẵn các cài đặt, bạn có thể được yêu cầu nhập các cài đặt sau:

Địa chỉ—Bạn phải xác định địa chỉ web của dịch vụ cửa hàng nhạc.

Điểm mặc định—Chọn điểm truy cập để sử dụng khi kết nối với cửa hàng nhạc.

Tên người dùng—Nhập tên thuê bao cho cửa hàng nhạc.

Mật khẩu—Nhập mật khẩu cho cửa hàng nhạc.

Nếu trường **Tên người dùng** và trường **Mật khẩu** để trống, bạn có thể phải nhập chúng khi đăng nhập.

Chuyển nhạc

Bạn có thể mua nhạc được bảo vệ bằng WMDRM từ các cửa hàng nhạc trực tuyến, và chuyển nhạc vào điện thoại.

Để chuyển nhạc từ một máy PC tương thích hoặc các thiết bị tương thích khác, hãy sử dụng cáp USB tương thích hoặc kết nối Bluetooth. Bạn không thể

chuyển các tập tin nhạc được bảo vệ bằng WMDRM sử dụng kết nối Bluetooth.

Để làm mới thư viện sau khi cập nhật lựa chọn bài hát trong điện thoại, trong **Menu nhạc**, chọn **Lựa chọn > Làm mới thư viện nhạc**

Các yêu cầu đối với máy PC để mua và chuyển nhạc:

- Hệ điều hành Microsoft Windows XP (hoặc mới hơn)
- Phiên bản Windows Media Player tương thích
- Bộ Nokia PC Suite 6.82 hoặc mới hơn

Chuyển nhạc từ máy PC

Bạn có thể sử dụng ba cách khác nhau để chuyển nhạc:

- Để xem điện thoại trên máy PC như một ổ cứng ngoài nơi bạn có thể chuyển các tập tin dữ liệu, thiết lập kết nối bằng cáp USB tương thích hoặc kết nối Bluetooth.
Nếu sử dụng cáp USB, chọn **Truyền dữ liệu** làm chế độ kết nối. Cần lắp một thẻ nhớ tương thích vào điện thoại. Bạn không thể chuyển các tập tin nhạc được bảo vệ bằng WMDRM sử dụng **Truyền dữ liệu**.
- Để đồng bộ nhạc với Windows Media Player, nối cáp USB tương thích và chọn **Tr. chơi Truyền**

thông làm chế độ kết nối. Cần lắp một thẻ nhớ tương thích vào điện thoại.

- Để sử dụng ứng dụng Nokia Music Manager trong bộ Nokia PC Suite, hãy nối cáp USB tương thích hoặc kích hoạt kết nối Bluetooth, và chọn **PC Suite** làm chế độ kết nối. Bạn không thể chuyển các tập tin nhạc được bảo vệ bằng WMDRM sử dụng **PC Suite**.

Để thay đổi chế độ kết nối USB mặc định, chọn **Menu > Cài đặt > Kết nối > USB > Chế độ USB**.

Cả Windows Media Player và Nokia Music Manager trong Nokia PC Suite đã được tối ưu hóa để chuyển các tập tin nhạc. Để biết thông tin về việc chuyển nhạc bằng Nokia Music Manager, hãy tham khảo hướng dẫn sử dụng dành cho Nokia PC Suite.

Chuyển nhạc bằng Windows Media Player

Chức năng đồng bộ nhạc có thể khác nhau giữa các phiên bản khác nhau của ứng dụng Windows Media Player. Để biết thêm thông tin, xem hướng dẫn và trợ giúp thích hợp của Windows Media Player.

Phương tiện

Visual Radio

Bạn có thể sử dụng ứng dụng Visual Radio như một đài FM với chức năng chỉnh đài tự động và các kênh đã lưu, hoặc với thông tin trực quan song hành liên quan đến chương trình radio, nếu bạn chỉnh đến các kênh cung cấp dịch vụ Visual Radio. Các dịch vụ Visual Radio sử dụng dữ liệu gói (dịch vụ mạng).

Để sử dụng dịch vụ Visual Radio, phải đáp ứng các yêu cầu sau:

- Kênh radio và nhà cung cấp dịch vụ phải hỗ trợ dịch vụ này.
- Điểm truy nhập internet của bạn phải được xác định để truy nhập đến server Visual Radio của nhà điều hành mạng.
- Kênh radio phải có số ID dịch vụ Visual Radio đúng và có hỗ trợ dịch vụ Visual Radio.

Không thể khởi động Visual Radio khi điện thoại đang ở chế độ không trực tuyến.

Đài FM phụ thuộc vào ăng-ten khác với ăng-ten của các thiết bị vô tuyến. Cần phải gắn tai nghe hoặc phụ kiện tương thích với thiết bị để đài FM hoạt động tốt.



Cảnh báo: Nghe nhạc với mức âm lượng vừa phải. Việc nghe liên tục ở mức âm lượng lớn có thể gây hại cho thính giác của quý khách. Không để điện thoại gần tai của quý khách khi đang sử dụng loa vì âm lượng có thể rất lớn.

Bạn có thể gọi hoặc trả lời cuộc gọi đến trong khi đang nghe radio. Chức năng radio sẽ tắt khi có cuộc gọi.

Để mở Visual Radio, chọn **Menu > Media > Radio**.

Để tắt radio, chọn **Thoát**.

Camera

Để kích hoạt chế độ camera trong khi đang ở chế độ điện thoại, xoay phần dưới của điện thoại một góc 90 độ sang trái sao cho ống kính camera hướng ngược về phía bạn khi nhìn vào màn hình. Để kích hoạt chế độ tự chụp, xoay phần dưới của điện thoại một góc 90 độ sang phải sao cho ống kính camera hướng về phía bạn khi nhìn vào màn hình.  ► trên phần phía trên, bên trái của màn hình cho biết chế độ hình tĩnh.

Để chụp ảnh, bấm phím chụp ảnh. Hình sẽ được lưu vào **Hình ảnh** trong **Bộ sưu tập**, và hình sẽ được hiển thị. Để trở về chế độ kính ngắm, chọn **Quay về**. Để xóa hình, bấm phím xóa.

Để phóng to hoặc thu nhỏ, bấm phím media tiến nhanh về phía trước hoặc tua lại.

Để bật đèn flash, chọn **Lựa chọn > Đèn flash > Bật**. Nếu bạn chọn **Tự động**, đèn flash sẽ tự động được sử dụng khi cần thiết.

Giữ một khoảng cách an toàn khi sử dụng đèn flash. Không sử dụng đèn flash khi chụp người hoặc động vật ở cự ly gần. Không che đèn flash khi đang chụp hình.

Để quay video, chọn **Lựa chọn > Chế độ video**, hoặc di chuyển sang phải.  trên phần phía trên, bên trái của màn hình cho biết chế độ video. Để bắt đầu quay, bấm phím chụp hoặc phím di chuyển. Để tạm ngưng quay, bấm phím chụp. Để ngừng quay, bấm và giữ phím chụp.

Để sử dụng chế độ toàn cảnh, chọn **Lựa chọn > Chế độ toàn cảnh**, hoặc di chuyển sang phải.  trên phần phía trên, bên trái của màn hình cho biết chế độ toàn cảnh. Bấm phím chụp ảnh để chụp một hình toàn cảnh. Xem trước toàn cảnh sẽ được hiển thị trên màn hình. Xoay chậm sang phải hoặc trái. Bạn không thể thay đổi hướng. Nếu mũi

tên trên màn hình có màu đỏ có nghĩa là bạn xoay quá nhanh. Để ngừng chế độ toàn cảnh, bấm lại phím chụp ảnh.

Cài đặt camera

Điện thoại hỗ trợ khả năng chụp ảnh với độ phân giải 1600 x 1200 pixel.

Để thay đổi cài đặt camera cho hình ảnh hoặc video, chọn **Menu > Media > Camera > Lựa chọn > Cài đặt > Hình ảnh** hoặc **Video** và chọn cài đặt bạn muốn.

Movie director

Muvee là một video clip ngắn, được biên tập có chứa video, hình ảnh, nhạc, và văn bản. Quick muvee được tự động tạo bởi **Đạo diễn** sau khi bạn đã chọn kiểu muvee. **Đạo diễn** sử dụng văn bản và âm nhạc mặc định kết hợp với kiểu đã chọn. Trong một muvee tùy chỉnh bạn có thể chọn các video clip và các đoạn nhạc riêng, hình ảnh và kiểu thể hiện, đồng thời thêm phần thông điệp mở đầu và kết thúc. Bạn có thể gửi muvee qua MMS.

Một muvee có thể được lưu trong **Bộ sưu tập** dưới dạng tập tin .3gp.

Để tạo muvee, chọn **Menu > Media > Đạo diễn**. Chọn hình ảnh và video, và chọn **Lựa chọn > Tạo muvee**.

Tạo quick muvee

- 1 Để tạo quick muvee, chọn **Menu > Media > Đạo diễn**. Chọn các video cho muvee, và di chuyển sang phải để chọn hình ảnh, và chọn **Lựa chọn > Tạo muvee**.
- 2 Chọn một kiểu muvee trong danh sách.

Tạo muvee tùy chỉnh

- 1 Để tạo muvee tùy chỉnh, chọn **Menu > Media > Đạo diễn**. Chọn các video cho muvee, và di chuyển sang phải để chọn hình ảnh, và chọn **Lựa chọn > Tạo muvee**. Giao diện chọn kiểu sẽ mở ra.
- 2 Di chuyển đến kiểu bạn muốn, và chọn **Lựa chọn > Tùy chỉnh**.
- 3 Trong **Video & hình ảnh**, hãy sắp xếp lại và chỉnh sửa các mục đã chọn, thêm hoặc xóa các mục trong muvee của bạn. Bạn có thể xác định thứ tự mà các tập tin sẽ được phát trong muvee. Chọn tập tin bạn muốn chuyển. Di chuyển đến tập tin dưới đây mà bạn muốn thay thế bằng tập tin đã chọn, và bấm phím di chuyển. Để thêm

hoặc xóa hình ảnh và video trong muvee, chọn **Lựa chọn > Thêm/Xóa**.

Trong **Âm nhạc**, chọn nhạc cho muvee.

Để thêm các album và nội dung của chúng vào muvee, trong giao diện danh sách hình ảnh hoặc video clip, chọn **Lựa chọn > Album**.

Trong **Tin nhắn** bạn có thể thêm đoạn văn bản mở đầu và kết thúc cho muvee.

Trong **Độ dài**, bạn có thể xác định độ dài muvee. Chọn một trong số các tùy chọn sau:

Tin nhắn đa phương tiện—để tối ưu độ dài của muvee khi gửi MMS

Tự động chọn—để bao gồm tất cả các hình ảnh và các video clip đã chọn trong muvee

Giống như âm nhạc—để cài thời lượng muvee giống như đoạn nhạc đã chọn

Người dùng định—để xác định độ dài muvee

- 4 Chọn **Lựa chọn > Tạo muvee**. Màn hình xem trước sẽ mở ra.

- 5 Để xem trước muvee tùy chỉnh trước khi lưu, chọn **Lựa chọn > Phát**.

- 6 Để lưu muvee, chọn **Lựa chọn > Lưu**.

Để tạo một muvee tùy chỉnh mới bằng cách sử dụng cài đặt cùng loại, chọn **Lựa chọn > Tạo lại**.

Chọn nội dung

Để chỉnh sửa các video clip đã chọn, trong thư mục **Video & hình ảnh**, chọn **Lựa chọn > Chọn nội**

dung. Bạn có thể chọn những phần của video clip nào sẽ được thêm vào hoặc loại ra trong muvee. Trong trang này, màu xanh lá cây là phần được thêm vào, màu đỏ là phần bị loại ra, và màu xám là phần trung lập.

Để thêm một phần của video clip vào muvee, di chuyển đến phần đó, và chọn **Lựa chọn > Bao gồm**. Để loại bỏ một đoạn, chọn **Lựa chọn > Loại trừ**. Để loại bỏ một cảnh, chọn **Lựa chọn > Loại trừ cảnh**.

Để **Đạo diễn** thêm vào hoặc loại trừ ngẫu nhiên một phần nào đó của video clip, di chuyển đến phần đó, và chọn **Lựa chọn > Đánh dấu thành vô hiệu**. Để thêm vào hoặc loại trừ ngẫu nhiên các phần của clip này, chọn **Lựa chọn > Đ.dấu hết thành vô hiệu**.

Cài đặt

Trong giao diện chọn kiểu, chọn **Lựa chọn > Tùy chỉnh > Thiết lập** để chỉnh sửa các tùy chọn sau:

Đang sử dụng bộ nhớ—Chọn nơi lưu muvee.

Độ phân giải—Chọn độ phân giải cho các đoạn muvee của bạn. Chọn **Tự động** để sử dụng độ phân giải tối ưu dựa trên số lượng và độ dài của các video clip bạn đã chọn.

Tên muvee mặc định—Đặt tên mặc định cho các muvee.

Cài đặt riêng

Chủ đề

Để có thể thay đổi giao diện màn hình điện thoại, hãy kích hoạt một chủ đề. Một chủ đề có thể bao gồm hình nền ở chế độ chờ và chế độ tiết kiệm điện. Bạn có thể chỉnh sửa một chủ đề cài đặt riêng thêm cho điện thoại.

Chọn **Menu > Tùy chỉnh > Giao diện**. Để xem danh sách các chủ đề hiện có, chọn **Bình thường**. Chủ đề đang sử dụng được chỉ báo bằng một dấu chọn.

Để xem trước một chủ đề, di chuyển đến chủ đề đó, và chọn **Lựa chọn > Xem trước**. Để kích hoạt chủ đề đã xem trước, chọn **Cài**.

Trong **Giao diện**, bạn cũng có thể cài kiểu giao diện menu, cài hình nền tùy chỉnh, và cài đặt riêng giao diện cho trình tiết kiệm điện.

Để áp dụng hoặc chỉnh sửa một chủ đề âm thanh, chọn **Menu > Tùy chỉnh > Giao diện > G.điện âm thanh**.

Cấu hình

Trong **Cấu hình**, bạn có thể điều chỉnh và cài đặt riêng các kiểu chuông điện thoại cho các sự kiện, môi trường hoặc nhóm người gọi khác nhau. Bạn có thể thấy cấu hình được chọn hiện tại ở phía trên màn hình điện thoại ở chế độ chờ. Nếu cấu hình **Thông thường** đang được sử dụng, chỉ có ngày hiện tại được hiển thị.

Chọn **Menu > Tùy chỉnh > Cấu hình**.

Để kích hoạt cấu hình, chọn cấu hình và chọn **Kích hoạt**.



Mẹo: Để nhanh chóng đổi sang cấu hình **Im lặng** từ một cấu hình bất kỳ, ở chế độ chờ, bấm và giữ #.

Để cài đặt riêng một cấu hình, chọn cấu hình này, chọn **Cài đặt riêng** và chọn cài đặt bạn muốn.

Khi sử dụng cấu hình **Offline**, điện thoại sẽ không được kết nối vào mạng GSM. Nếu chưa lắp thẻ SIM, để sử dụng một số chức năng của điện thoại, hãy khởi động điện thoại bằng cấu hình **Offline**.



Lưu ý quan trọng: Trong cấu hình không trực tuyến, quý khách không thể gọi hoặc nhận bất kỳ cuộc gọi nào hoặc sử dụng các chức năng khác yêu cầu phải nằm trong vùng phủ sóng của mạng di động. Vẫn có thể thực hiện các cuộc gọi đến số điện thoại khẩn cấp chính thức đã được lập trình trong thiết bị của quý khách. Để thực hiện các cuộc gọi, quý khách phải kích hoạt chức năng của điện thoại trước bằng cách thay đổi các cấu hình. Nếu thiết bị đã bị khóa, hãy nhập mã khóa vào.

Âm thanh 3-D

Với **Âm thanh 3-D** bạn có thể áp dụng các hiệu ứng âm thanh ba chiều cho các kiểu chuông. Không phải tất cả các kiểu chuông đều hỗ trợ hiệu ứng 3-D. Để chỉnh sửa các cài đặt của 3-D tone, chọn **Menu > Tùy chỉnh > Âm thanh 3-D**.

Web

Mobile Search

Sử dụng Mobile Search để truy cập vào các động cơ tìm kiếm, tìm và kết nối với các dịch vụ tại địa phương, các trang web, hình ảnh, và nội dung di động. Ví dụ, bạn có thể sử dụng ứng dụng này để tìm và gọi đến những nhà hàng và cửa hàng trong vùng, và sử dụng công nghệ bản đồ nâng cao để giúp bạn trong việc tìm vị trí.

Tính khả dụng của dịch vụ này có thể khác nhau tùy theo quốc gia hoặc khu vực bán hàng.

Chọn **Menu** > **Web** và chọn ứng dụng Tìm Kiếm. Để biết thêm hướng dẫn về ứng dụng này, hãy xem mục trợ giúp của ứng dụng.

Web

Để trình duyệt các trang web, chọn **Menu** > **Web** > **Trình duyệt**.

Kiểm tra tính khả dụng của các dịch vụ, giá cả và thuế với nhà cung cấp dịch vụ. Nhà cung cấp dịch vụ cũng sẽ hướng dẫn bạn cách sử dụng các dịch vụ này.

Cài đặt dịch vụ duyệt web cho điện thoại

Điện thoại của bạn có thể tự động cài cấu hình điểm truy cập internet hoặc WAP dựa vào thẻ SIM của bạn.

Bạn có thể nhận các thông số cài đặt dịch vụ dưới dạng tin nhắn cấu hình từ nhà cung cấp dịch vụ.

Để xác định một điểm truy cập theo cách thủ công, xem mục **Điểm truy cập** trong phần **"Kết nối"** trên trang 60.

Tạo kết nối

Để truy cập vào các trang web, hãy thực hiện theo các bước sau:

- Chọn trang chủ (🌐) của nhà cung cấp dịch vụ.
- Chọn một chỉ mục từ giao diện chỉ mục.
- Trong giao diện chỉ mục, hãy nhập địa chỉ của trang web, và chọn **Chọn**.

Xem chỉ mục

Thiết bị của bạn có thể có các chỉ mục và liên kết được cài đặt sẵn cho các trang internet của bên thứ ba. Bạn cũng có thể truy cập vào các trang web của các bên thứ ba khác từ thiết bị của bạn. Các trang web của bên thứ ba không có mối liên kết với bên thứ ba, và Nokia không chấp thuận hay nhận lãnh bất cứ trách nhiệm nào đối với các trang web này. Nếu bạn chọn truy cập vào các trang web này, bạn cần cẩn thận lưu ý về tính bảo mật hoặc nội dung.

Các chỉ mục được chỉ báo bằng các biểu tượng sau:

 Trang bắt đầu được xác định cho điểm truy cập mặc định.

 Thư mục chỉ mục tự động chứa các chỉ mục () được thu thập tự động khi bạn trình duyệt các trang.

 Bất kỳ chỉ mục nào cũng hiển thị tiêu đề hoặc địa chỉ internet của chỉ mục đó.

 và  có thể được thay thế bằng biểu tượng của trang web.

Kết nối bảo mật

Nếu chỉ báo bảo vệ  hiển thị trong quá trình kết nối, việc truyền dữ liệu giữa thiết bị và cổng Internet hoặc máy chủ được mã hóa.

Biểu tượng an toàn không chỉ báo rằng việc truyền dữ liệu giữa cổng và máy chủ chứa nội dung (hoặc nơi lưu nguồn nội dung yêu cầu) được bảo vệ. Nhà cung cấp dịch vụ bảo vệ việc truyền dữ liệu giữa cổng và máy chủ chứa nội dung.

Để xem chi tiết về kết nối, tình trạng mã hóa, và thông tin về xác thực server, chọn **Lựa chọn** > **Công cụ** > **Thông tin trang**.

Những tính năng bảo vệ có thể được yêu cầu cho một số dịch vụ, ví dụ như các dịch vụ ngân hàng. Đối với những kết nối như vậy, bạn sẽ cần đến các chứng chỉ bảo vệ. Để biết thêm thông tin, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách. Xem thêm mục **Bảo mật** trong phần **"Bình thường"** trên trang 59.

Trình duyệt các trang web

Các phím và lệnh được sử dụng trong khi trình duyệt

Để mở một liên kết, lựa chọn, hoặc đánh dấu các ô lựa chọn, bấm phím di chuyển.

Để trở về trang trước trong khi trình duyệt, chọn **Quay về**; hoặc chọn **Lựa chọn** > **Tùy chọn điều hướng** > **Trang cũ** để xem danh sách các trang bạn đã truy cập trong một phiên trình duyệt. Danh sách

các trang đã xem sẽ bị xóa sau mỗi lần kết thúc phiên trình duyệt.

Để lưu một chỉ mục trong khi trình duyệt, chọn **Lựa chọn > Lưu dạng bookmark**.

Để tải về nội dung mới nhất từ server, chọn **Lựa chọn > Tắt chọn điều hướng > Nạp lại**.

Để mở thanh công cụ của trình duyệt, di chuyển đến phần trống của trang này, và bấm phím di chuyển.

Các phím tắt trên bàn phím trong khi trình duyệt

- 1—Mở chỉ mục.
- 2—Tìm các từ khóa trong trang hiện thời.
- 3—Trở về trang trước đó.
- 5—Liệt kê tất cả các cửa sổ mở.
- 8—Hiển thị tổng quan của trang hiện thời. Bấm lại 8 để phóng to và xem mục bạn muốn của trang.
- 9—Nhập sửa địa chỉ web mới.
- 0—Đến trang bắt đầu.
- * hoặc #—Phóng to hoặc thu nhỏ trang.

Mini map

Bản đồ thu nhỏ giúp bạn di chuyển trên các trang web có lượng thông tin lớn. Để bật Bản đồ thu nhỏ, chọn **Lựa chọn > Cài đặt > Bình thường > Bản đồ thu nhỏ**.

Các cấp dữ liệu Web và blog

Trình duyệt sẽ tự động phát hiện nếu một trang web có chứa các cấp dữ liệu web. Để đăng ký với một cấp dữ liệu web, chọn **Lựa chọn > Thuê bao** và chọn một cấp dữ liệu, hoặc bấm vào liên kết. Để xem các cấp dữ liệu web bạn đã đăng ký, trong giao diện các chỉ mục, chọn **Ng.cấp web**.

Để cập nhật một cấp dữ liệu web, chọn cấp dữ liệu web này, và chọn **Lựa chọn > Làm mới**.

Để xác định cách cập nhật các cấp dữ liệu web, chọn **Lựa chọn > Cài đặt > Web feeds**.

Các trang đã lưu

Bạn có thể lưu các trang và xem chúng sau ở chế độ không trực tuyến.

Để lưu lại một trang trong khi trình duyệt, chọn **Lựa chọn > Công cụ > Lưu trang**.

Để mở giao diện **Trang đã lưu**, trong giao diện, chọn **Trang đã lưu**. Để mở một trang, hãy chọn trang này.

Để bắt đầu kết nối với dịch vụ trình duyệt và để tải về lại các trang, chọn **Lựa chọn > Tắt chọn điều hướng > Nạp lại**. Điện thoại sẽ ở trạng thái trực tuyến sau khi bạn tải lại trang đó.

Tải về

Bạn có thể tải về các mục như kiểu chuông, hình ảnh, logo mạng, phần mềm và video clip sử dụng trình duyệt di động.

Khi đã tải về, các mục này sẽ được xử lý bằng các ứng dụng tương ứng trên điện thoại, ví dụ ảnh được tải về sẽ được lưu trong **Bộ sưu tập**.



Lưu ý quan trọng: Chỉ cài đặt và sử dụng các ứng dụng và phần mềm khác từ những nguồn tin cậy, chẳng hạn như các ứng dụng đã được Ký bởi Symbian hoặc đã qua được quá trình kiểm tra Java Verified™.

Ngưng kết nối

Để ngắt kết nối và xem trang trình duyệt không trực tuyến, chọn **Lựa chọn > Công cụ > Ngắt kết nối**. Để thoát khỏi trình duyệt và trở về chế độ chờ, chọn **Lựa chọn > Thoát**.

Dọn cache

Cache (bộ nhớ truy cập nhanh) là một vùng bộ nhớ được dùng để lưu dữ liệu tạm thời. Nếu quý khách đã thử truy cập hoặc đã truy cập các thông tin bảo mật cần có mật khẩu, làm trống bộ nhớ cache sau mỗi lần sử dụng. Các thông tin hoặc dịch vụ mà quý

khách đã truy cập sẽ được lưu trong bộ nhớ cache. Để xóa bộ nhớ cache, chọn **Menu > Web > Trình duyệt > Lựa chọn > Xóa dữ liệu riêng tư > Xóa cache**.

Để xóa tất cả dữ liệu cá nhân, bao gồm cả bộ nhớ cache, cookie, các mật mã dữ liệu của biểu mẫu, và nhật ký trình duyệt, chọn **Menu > Web > Trình duyệt > Lựa chọn > Xóa dữ liệu riêng tư > Tất cả**.

Cài đặt trình duyệt

Để thay đổi cài đặt, chẳng hạn như điểm truy cập, xem trang, hoặc cài đặt bảo mật, chọn **Lựa chọn > Cài đặt > Bình thường, Trang, Riêng, hoặc Ng.cấp web**.

Sắp xếp

Đồng hồ

Chọn **Menu** > **Tiện ích** > **Đồng hồ**. Để thay đổi cài đặt đồng hồ, và cài ngày giờ, chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt**.

Báo thức

Để cài báo thức mới, di chuyển sang phải đến **Âm báo**, và chọn **Lựa chọn** > **Âm báo mới**. Nhập thời gian báo thức, chọn lập hoặc không lập lại báo thức, và chọn **Xong**.

Để hủy một báo thức, di chuyển đến báo thức này, và chọn **Lựa chọn** > **Xóa âm báo**. Để hủy kích hoạt một báo thức lập lại, chọn **Lựa chọn** > **Tắt âm báo**. Chọn **Dừng** để tắt âm báo.

Chọn **Báo lại** để ngừng âm báo khoảng 5 phút, sau đó sẽ tiếp tục lại.

Nếu đến giờ báo thức trong khi thiết bị đang ở chế độ tắt, thiết bị sẽ tự bật lên và phát âm báo. Nếu quý khách chọn **Dừng**, thiết bị sẽ hỏi quý khách có muốn kích hoạt thiết bị cho các cuộc gọi hay không. Chọn **Không** để tắt thiết bị hoặc **Có** để thực hiện và nhận

các cuộc gọi. Không được chọn **Có** khi việc sử dụng điện thoại vô tuyến có thể gây nhiễu sóng hoặc gây ra nguy hiểm.

Lịch

Chọn **Menu** > **Tiện ích** > **Lịch**. Bấm # trong giao diện tháng, tuần, hoặc ngày để tự động đánh dấu ngày hôm nay.

Để tạo một mục nhập lịch, chọn **Lựa chọn** > **Mục nhập mới** và chọn một kiểu mục nhập. Các mục **Ngày kỷ niệm** sẽ được lặp lại hàng năm. Các mục nhập **Công việc** giúp bạn quản lý danh sách công việc cần làm. Điền thông tin vào các trường, và chọn **Xong**.

Các ứng dụng

Trong thư mục **Ứng dụng**, bạn có thể tìm thấy thư mục **Riêng** có ứng dụng **Dữ liệu GPS** và **Cột mốc**, và những ứng dụng bạn đã tải xuống từ mạng về điện thoại, một thư mục dành cho các trò chơi, và ứng dụng **Download!**.

dịch vụ, hoặc nhà cung cấp hoặc nhà sản xuất sản phẩm.

Download!

Download! (dịch vụ mạng) là một cửa hàng cung cấp nội dung di động dành cho thiết bị của bạn. Bạn có thể tải xuống một số nội dung miễn phí.

Với **Download!** bạn có thể khám phá, xem trước, mua, tải xuống, và nâng cấp nội dung, dịch vụ, và ứng dụng. Các mục nội dung được phân loại trong catalogs và các thư mục do những nhà cung cấp dịch vụ khác nhau cung cấp. Nội dung khả dụng tùy thuộc vào nhà cung cấp dịch vụ.

Chọn **Menu > Ứng dụng > Download!**.

Download! sử dụng các dịch vụ mạng của bạn để truy cập vào các nội dung được cập nhật nhất. Để biết thêm thông tin về các mục dữ liệu khác khả dụng trong **Download!**, hãy liên hệ với nhà cung cấp

Cài đặt

Lệnh thoại

Để chọn các chức năng để sử dụng bằng lệnh thoại, chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Lệnh thoại**. Các lệnh thoại để đổi cấu hình trong thư mục **Cấu hình**.

Để kích hoạt một khẩu lệnh mới cho một ứng dụng, chọn **Lựa chọn** > **Ứng dụng mới** và chọn ứng dụng. Để phát lệnh thoại được kích hoạt, chọn **Lựa chọn** > **Phát lại**.

Để sử dụng lệnh thoại, xem phần **"Lệnh thoại"** trên trang 28.

Hộp thư cuộc gọi

Hộp thư cuộc gọi là một dịch vụ mạng. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để biết số hộp thư cuộc gọi của bạn.

Để xác định số của hộp thư cuộc gọi nếu chưa có số nào được cài, chọn **Menu** > **Cài đặt** > **H.thư c.gọi**, và khi **Số hộp thư thoại**: hiển thị, hãy nhập số hộp thư cuộc gọi vào.

Để thay đổi số hộp cuộc gọi, chọn **Menu** > **Cài đặt** > **H.thư c.gọi** > **Lựa chọn** > **Đổi số**, và nhập số vào.

Cài đặt cho máy

Bình thường

Chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Cài đặt máy** > **Chung** >

- **Cài đặt riêng**—để điều chỉnh cài đặt màn hình, chế độ chờ, âm, ngôn ngữ, chủ đề và lệnh thoại.
- **Ngày giờ**—để cài ngày giờ và định dạng hiển thị.
- **Phụ kiện**—để thay đổi cài đặt cho phụ kiện nâng cấp. Chọn một phụ kiện và chọn cài đặt bạn muốn.
- **Bảo mật**—để thay đổi cài đặt điện thoại và thẻ SIM, như là mã PIN và mã khóa; để xem chi tiết chúng chỉ và kiểm tra xác thực, xem và chỉnh sửa các mô-đun bảo mật.

Khi sử dụng các chức năng bảo vệ để hạn chế cuộc gọi (như chặn cuộc gọi, nhóm nội bộ và gọi số cố định), vẫn có thể thực hiện các cuộc gọi đến số điện thoại khẩn cấp đã được lập trình trong điện thoại của quý khách.

- **Cài đặt gốc**—để cài lại một số cài đặt trở về giá trị ban đầu. Bạn cần phải có mã khóa.
- **Định vị** (dịch vụ mạng)—để bật một phương pháp định vị và để xác định server định vị. Với dịch vụ định vị, bạn có thể nhận thông tin từ các nhà cung cấp dịch vụ về các vấn đề tại địa phương như thông tin thời tiết hoặc tình trạng giao thông, dựa vào vị trí của điện thoại của bạn.

Điện thoại

Chọn **Menu > Cài đặt > Cài đặt máy > Điện thoại >**

- **Cuộc gọi**—để điều chỉnh cài đặt cuộc gọi, như là **Báo số cá nhân** (dịch vụ mạng) để hiển thị hoặc ẩn số điện thoại của bạn; **Từ chối c.gọi qua SMS** để bật chức năng từ chối các cuộc gọi điện thoại bằng một tin nhắn văn bản; và **Quay số nhanh** để kích hoạt chức năng quay số nhanh
- **Chuyển c.gọi** (dịch vụ mạng)—để chuyển hướng các cuộc gọi đến hộp thư cuộc gọi hoặc đến một số điện thoại khác.
- **Chặn cuộc gọi** (dịch vụ mạng)—để hạn chế các cuộc gọi đi và các cuộc gọi đến

Không thể cùng một lúc sử dụng chức năng chặn cuộc gọi và chuyển hướng cuộc gọi.

Khi các cuộc gọi bị chặn, vẫn có thể thực hiện các cuộc gọi đến các số điện thoại khẩn cấp chính thức nhất định.

- **Mạng**—để chọn chế độ mạng để sử dụng, để cài điện thoại tự động chọn hoặc chọn theo cách thủ công một trong những nhà điều hành mạng khả dụng (nếu được nhà cung cấp dịch vụ cho phép), hoặc để cài điện thoại cho biết khi nào nó được sử dụng trong một mạng di động dựa trên công nghệ mạng (MCN) (dịch vụ mạng).

Kết nối

Chọn **Menu > Cài đặt > Cài đặt máy > Kết nối >**

- **Bluetooth**—để bật hoặc tắt Bluetooth, và chỉnh sửa cài đặt Bluetooth. Xem phần **“Kết nối Bluetooth”** trên trang 62.
- **USB**—để chỉnh sửa cài đặt USB. Xem phần **“Cáp dữ liệu USB”** trên trang 64.
- **Điểm truy cập**—Để thiết lập kết nối dữ liệu, cần có một điểm truy cập. Bạn có thể xác định các điểm truy cập cho tin nhắn MMS để gửi và nhận tin nhắn đa phương tiện; cho WAP để xem các trang web; và cho điểm truy cập internet (IAP) để gửi và nhận e-mail. Hãy kiểm tra với nhà cung cấp dịch vụ để biết bạn cần loại điểm truy cập nào. Để biết tính khả

dụng và thuê bao đến các dịch vụ kết nối dữ liệu, liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Bạn có thể nhận thông số cài đặt điểm truy cập dưới dạng tin nhắn từ nhà cung cấp dịch vụ, hoặc các thông số này có thể đã được cài đặt sẵn trong điện thoại.

- **Dữ liệu gói**—để chọn cài đặt kết nối dữ liệu gói. Các cài đặt dữ liệu gói ảnh hưởng đến tất cả các điểm truy cập dùng kết nối truyền dữ liệu. Chọn **Kết nối dữ liệu gói** > **Khi có** để cài điện thoại đăng ký vào mạng truyền dữ liệu khi bạn đang ở trong mạng có hỗ trợ dữ liệu gói. Nếu bạn chọn **Khi cần**, điện thoại sẽ sử dụng kết nối dữ liệu gói chỉ khi bạn khởi động một ứng dụng hoặc chức năng liên quan đến dữ liệu gói. Chọn **Điểm truy cập** để cài tên điểm truy cập để sử dụng điện thoại làm modem cho máy tính.
- **Cuộc gọi data**—để cài thời gian trực tuyến cho kết nối cuộc gọi dữ liệu. Các cài đặt cuộc gọi dữ liệu ảnh hưởng đến tất cả các điểm truy cập sử dụng cuộc gọi dữ liệu GSM.
- **Cài đặt SIP**—để xem hoặc chỉnh sửa các cấu hình giao thức phiên khởi đầu (SIP).
- **Cấu hình**—để xem và xóa các thông số cấu hình. Một số chức năng nhất định, ví dụ như trình duyệt web và nhắn tin đa phương tiện, có thể yêu cầu cài đặt cấu hình. Bạn có thể nhận các cài đặt

này từ nhà cung cấp dịch vụ. Xem phần **"Cài đặt cấu hình"** trên trang 20.

- **Kiểm soát APN**—để hạn chế việc sử dụng các điểm truy cập dữ liệu gói. Cài đặt này chỉ khả dụng nếu thẻ SIM của bạn hỗ trợ dịch vụ. Để thay đổi cài đặt này, bạn cần có mã PIN2.

Các ứng dụng

Để xem và chỉnh sửa cài đặt của các ứng dụng được cài đặt trong điện thoại, chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Cài đặt máy** > **Ứng dụng**.

Lời nói

Trong **Diễn thuyết**, bạn có thể chọn giọng nói và ngôn ngữ mặc định được sử dụng để đọc tin nhắn và hiệu chỉnh các đặc tính của giọng nói, ví dụ như tốc độ và âm lượng. Chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Diễn thuyết**.

Để xem chi tiết của giọng nói, di chuyển sang phải, di chuyển đến giọng nói, và chọn **Lựa chọn** > **Chi tiết âm thanh**. Để nghe thử giọng nói, di chuyển đến giọng nói, và chọn **Lựa chọn** > **Phát âm thanh**.

Kết nối

PC Suite

Bạn có thể sử dụng điện thoại với các chương trình ứng dụng đa dạng của các truyền thông dữ liệu và kết nối với máy PC. Với PC suite, bạn có thể đồng bộ các số liên lạc, lịch, ghi chú công việc và ghi chú giữa điện thoại và máy PC tương thích.

Bạn có thể tìm thêm thông tin về bộ PC Suite và đường dẫn tải xuống bộ PC Suite trong khu vực hỗ trợ trên trang web của Nokia Web tại www.nokia-asia.com/pcsuite.

Kết nối Bluetooth

Công nghệ Bluetooth cho phép các kết nối không dây giữa các thiết bị điện tử trong phạm vi tối đa 10 mét (33 bộ). Một kết nối Bluetooth có thể được sử dụng để gửi hình ảnh, video, văn bản, danh thiếp, ghi chú lịch hay để kết nối vô tuyến đến các thiết bị tương thích sử dụng công nghệ Bluetooth, ví dụ như máy tính.

Thiết bị này tuân theo Thông số Bluetooth 2.0 hỗ trợ các cấu hình sau: Mạng Quay Số, Cổng Nối Tiếp,

Truyền Tập Tin, Loa Nói Trực Tiếp, Tai Nghe, Hình Ảnh Cơ Bản, Truy Cập SIM, Truy Cập Chung, và Phân Phối Tín Hiệu Âm Thanh Nâng Cao. Để đảm bảo khả năng vận hành tương tác giữa các thiết bị khác nhau hỗ trợ công nghệ Bluetooth, sử dụng các phụ kiện nâng cấp đã được Nokia phê chuẩn cho kiểu thiết bị này. Kiểm tra với các nhà sản xuất của các thiết bị khác để xác định khả năng tương thích của chúng với thiết bị này.

Có thể có các hạn chế đối với việc sử dụng công nghệ Bluetooth ở một số nơi. Kiểm tra với các nhà chức trách địa phương hay nhà cung cấp dịch vụ của quý khách.

Các chức năng có sử dụng công nghệ Bluetooth hoặc cho phép các chức năng đó hoạt động ẩn trong khi đang sử dụng các chức năng khác sẽ làm hao pin và giảm tuổi thọ của pin.

Cài đặt kết nối Bluetooth

Chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Kết nối** > **Bluetooth**.

Khi kích hoạt công nghệ Bluetooth lần đầu tiên, bạn sẽ được yêu cầu nhập tên điện thoại.

Bluetooth—để bật hoặc tắt Bluetooth.

Trạng thái máy—để cho phép các thiết bị Bluetooth khác phát hiện thấy điện thoại của bạn mọi lúc hoặc tại một khoảng thời gian xác định. Vì các lý do bảo mật, nên sử dụng cài đặt **Ẩn** vào bất cứ khi nào có thể được.

Tên riêng của ĐT— để đặt tên cho điện thoại của bạn.

Chế độ SIM từ xa > Bật—để cho phép một thiết bị khác sử dụng thẻ SIM của điện thoại

Khi thiết bị vô tuyến ở chế độ sử dụng SIM từ xa, quý khách chỉ có thể sử dụng phụ kiện kết nối tương thích, chẳng hạn như bộ phụ kiện sử dụng trên xe, để thực hiện hoặc nhận các cuộc gọi. Thiết bị vô tuyến của quý khách sẽ không thể thực hiện bất cứ cuộc gọi nào khi ở chế độ này, trừ khi gọi cho những số khẩn cấp đã được lập trình trong thiết bị của quý khách. Để thực hiện các cuộc gọi đi từ thiết bị của quý khách, trước tiên quý khách phải thoát ra khỏi chế độ sử dụng SIM từ xa. Nếu thiết bị đã bị khóa, nhập mã khóa để mở khóa trước.

Gửi dữ liệu

Bạn chỉ có thể kích hoạt một kết nối Bluetooth cùng một thời điểm.

1 Mở một ứng dụng có lưu mục mà bạn muốn gửi.

2 Di chuyển đến mục bạn muốn gửi và chọn **Lựa chọn > Gửi > Qua Bluetooth**.

3 Điện thoại bắt đầu dò tìm các thiết bị có trong phạm vi. Các thiết bị được ghép nối sẽ hiển thị với *.*.

Khi đang dò tìm thiết bị, một vài thiết bị chỉ có thể hiển thị địa chỉ thiết bị duy nhất. Để tìm địa chỉ duy nhất của điện thoại, nhập mã ***#2820#** vào khi ở chế độ chờ.

Nếu bạn đã dò thấy những thiết bị trước đây, một danh sách thiết bị đã tìm thấy trước đó được hiển thị trước. Để bắt đầu cuộc dò tìm mới, chọn **Thiết bị khác**. Nếu bạn tắt điện thoại, danh sách các thiết bị bị xóa, và việc dò tìm thiết bị cần phải được bắt đầu lại trước khi gửi dữ liệu.

4 Chọn thiết bị bạn muốn kết nối đến.

5 Ghép nối thiết bị

- Nếu thiết bị khác yêu cầu ghép nối trước khi dữ liệu có thể truyền, một âm báo sẽ phát ra và bạn được yêu cầu nhập mã khóa.
- Tạo mã khóa riêng của bạn (1-16 chữ số) và thỏa thuận với người sở hữu thiết bị kia sử dụng cùng mã khóa này. Bạn không cần phải nhớ mã khóa này.
- Sau khi ghép nối, thiết bị sẽ được lưu vào giao diện **T.bị ghép nối**.

6 Khi kết nối đã được thiết lập, thông báo **Đang gửi dữ liệu** sẽ hiển thị.

Dữ liệu nhận được qua kết nối Bluetooth có thể được tìm thấy trong thư mục **Hộp thư đến** trong **Nhắn tin**.

Giao diện thiết bị ghép nối

Các thiết bị đã ghép được hiển thị bởi  trong danh sách kết quả tìm kiếm. Trong giao diện Bluetooth chính, di chuyển sang phải để mở danh sách các thiết bị đã ghép nối.

Không chấp nhận kết nối Bluetooth từ những nguồn không tin cậy.

Để ghép nối với một thiết bị, chọn **Lựa chọn > Th.bị ghép nối mới**. Chọn thiết bị bạn muốn ghép nối. Trao đổi mã khóa.

Để hủy ghép nối, di chuyển đến thiết bị ghép nối bạn muốn hủy, và bấm phím xóa.

Để gán quyền cho thiết bị, di chuyển đến thiết bị này, và chọn **Lựa chọn > Dạng được ủy quyền**. Các kết nối giữa điện thoại và thiết bị được gán quyền có thể được thực hiện mà bạn không biết. Chỉ sử dụng tình trạng này cho những thiết bị của chính mình mà những người khác không có quyền truy cập vào, ví dụ như máy PC hoặc những thiết bị thuộc về người mà bạn tin cậy.  sẽ được thêm vào cạnh những thiết bị đã được gán quyền trong giao diện **T.bị ghép nối**. Nếu bạn chọn **Dạng chưa ủy quyền**, mỗi yêu

cầu kết nối từ thiết bị này phải được chấp nhận riêng mỗi lần.

Nhận dữ liệu

Khi bạn nhận dữ liệu sử dụng công nghệ Bluetooth, một âm báo sẽ phát ra và máy sẽ hỏi bạn có muốn nhận tin nhắn không. Nếu bạn chấp nhận, mục này sẽ được lưu vào **Hộp thư đến** trong **Nhắn tin**.

Cáp dữ liệu USB

Bạn có thể sử dụng cáp dữ liệu USB để chuyển dữ liệu giữa điện thoại và một máy PC tương thích. Bạn cũng có thể sử dụng cáp dữ liệu USB với Bộ PC Suite của Nokia.

Chọn **Menu > Cài đặt > Kết nối > USB**. Để chọn chế độ kết nối USB mặc định, chọn **Chế độ USB** và chọn chế độ bạn muốn. Để cài điện thoại hỏi mục đích kết nối mỗi lần cáp được nối, chọn **Hỏi khi kết nối > Có**.

Để sử dụng điện thoại với Nokia PC Suite, chọn **PC Suite**. Để đồng bộ các tập tin media, như là nhạc, với phiên bản Windows Media Player tương thích, chọn **Trình chơi Truyền thông**. Để truy cập vào các tập tin trên thẻ nhớ được lắp vào điện thoại như một ổ đĩa có thể tháo rời, chọn **Truyền dữ liệu**.

Sau khi chuyển dữ liệu, đảm bảo rằng có thể tháo cáp dữ liệu USB ra khỏi máy PC một cách an toàn.

Truyền dữ liệu

Với ứng dụng truyền dữ liệu, bạn có thể sao chép hoặc đồng bộ các số liên lạc, các mục lịch, và các dữ liệu khác có thể, ví dụ như video clip và hình ảnh, từ một điện thoại tương thích sử dụng kết nối Bluetooth hoặc hồng ngoại. Nếu cả hai thiết bị đều có cả Bluetooth và hồng ngoại, tốt hơn nên sử dụng Bluetooth.

Tùy thuộc vào điện thoại kia, có thể không đồng bộ được và chỉ có thể sao chép dữ liệu một lần.

Để chuyển hoặc đồng bộ dữ liệu, hãy thực hiện theo các bước sau:

- 1 Khi sử dụng hồng ngoại, đặt các thiết bị sao cho các cổng hồng ngoại hướng vào nhau, và kích hoạt hồng ngoại trên cả hai thiết bị.
Chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Kết nối** > **Chuyển**. Nếu bạn đã sử dụng **Chuyển** trước đó, thông tin về ứng dụng này sẽ được hiển thị. Chọn **Tiếp tục** để bắt đầu chuyển dữ liệu.
Nếu bạn đã sử dụng **Chuyển**, chọn **Chuyển dữ liệu**.

- 2 Chọn sử dụng Bluetooth hoặc hồng ngoại để truyền dữ liệu. Khi sử dụng Bluetooth, các điện thoại cần được ghép nối để truyền dữ liệu.
Tùy thuộc vào loại của điện thoại kia, có thể gửi một ứng dụng và cài đặt ứng dụng này trên điện thoại kia để cho phép chuyển dữ liệu. Hãy theo các hướng dẫn.
- 3 Chọn nội dung bạn muốn chuyển vào điện thoại.
- 4 Nội dung được chuyển vào điện thoại. Thời gian chuyển tùy thuộc vào lượng dữ liệu. Bạn có thể ngừng chuyển và tiếp tục lại sau.

Quản lý dữ liệu

Quản lý ứng dụng

Bạn có thể cài đặt hai loại ứng dụng và phần mềm vào điện thoại:



Các ứng dụng J2ME™ dựa trên công nghệ Java™ có phần mở rộng là .jad hoặc .jar. Không thể cài đặt các ứng dụng PersonalJava™ trên điện thoại.



Các ứng dụng và phần mềm khác tương thích với hệ điều hành Symbian. Các tập tin cài đặt có đuôi .sis. Chỉ cài đặt phần mềm được thiết kế dành riêng cho điện thoại của bạn.

Bạn có thể nhận các tập tin cài đặt từ máy tính tương thích về điện thoại, tải về trong khi trình duyệt hoặc nhận dưới dạng tin nhắn đa phương tiện, dưới dạng tập tin đính kèm e-mail hoặc sử dụng qua Bluetooth. Bạn có thể sử dụng Nokia Application Installer trong bộ Nokia PC Suite để cài đặt một ứng dụng vào điện thoại hoặc thẻ nhớ.

Để mở **Quản lý ứng dụng**, chọn **Menu > Cài đặt > Quản lý dữ liệu > Quản lý ứng dụng**.



Lưu ý quan trọng: Chỉ cài đặt và sử dụng các ứng dụng và phần mềm khác từ những nguồn tin cậy, chẳng hạn như các ứng dụng đã được Ký bởi Symbian hoặc đã qua được quá trình kiểm tra Java Verified™.

Trước khi cài đặt, trong **Quản lý ứng dụng**, di chuyển đến tập tin cài đặt, và chọn **Lựa chọn > Xem chi tiết** để xem các thông tin như là loại ứng dụng, số phiên bản, và nhà cung cấp hoặc nhà sản xuất ứng dụng. Bạn sẽ được yêu cầu tập tin .jar để cài đặt ứng dụng Java. Nếu không có, điện thoại sẽ yêu cầu bạn tải tập tin này về.

Để cài đặt ứng dụng hoặc gói phần mềm, di chuyển đến một tập tin cài đặt, và chọn **Lựa chọn > Cài đặt**. Các ứng dụng trong thẻ nhớ được chỉ báo bằng

Để xóa một ứng dụng, trong **Quản lý ứng dụng**, di chuyển đến gói phần mềm, và chọn **Lựa chọn > Xóa**.

Để mở cài đặt quản lý ứng dụng, chọn **Lựa chọn > Cài đặt**.

Thẻ nhớ

Giữ tất cả thẻ nhớ ngoài tầm tay trẻ em.

Chọn **Menu > Cài đặt > Q. lý dữ liệu > Thẻ nhớ.**

Để định dạng thẻ nhớ mới, chọn **Lựa chọn > Định dạng thẻ nhớ > Có.** Nhập tên cho thẻ nhớ.

Để sao lưu thông tin từ bộ nhớ điện thoại sang thẻ nhớ, chọn **Lựa chọn > Sao lưu bộ nhớ máy.**

Để khôi phục thông tin từ thẻ nhớ sang bộ nhớ điện thoại, chọn **Lựa chọn > Khôi phục từ thẻ.** Bạn chỉ có thể dự phòng và khôi phục lại bộ nhớ điện thoại trên cùng một điện thoại.

Để cài mật mã (tối đa 8 ký tự) để ngăn việc sử dụng trái phép, chọn **Lựa chọn > Cài mật khẩu.** Để mở khóa thẻ nhớ, chọn **Lựa chọn > Mở khóa thẻ nhớ.**

Để biết thêm chi tiết cách lắp thẻ nhớ vào điện thoại, xem phần **"Bắt đầu sử dụng"** trên trang 16.

Mã khóa kích hoạt

Quản lý quyền kỹ thuật số

Các chủ sở hữu nội dung có thể sử dụng nhiều loại công nghệ quản lý quyền kỹ thuật số (DRM) khác nhau để bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ của họ, kể cả quyền tác giả. Thiết bị này sử dụng các loại phần

mềm DRM khác nhau để truy cập nội dung được bảo vệ bởi DRM. Với thiết bị này, quý khách có thể truy cập vào nội dung được bảo vệ bằng WMDRM 10, OMA DRM 2.0 và OMA DRM 1.0. Nếu phần mềm DRM nào đó không bảo vệ được nội dung, thì chủ sở hữu nội dung có thể yêu cầu thu hồi khả năng truy cập vào nội dung mới, được bảo vệ bởi DRM của phần mềm DRM đó. Việc thu hồi này cũng có thể ngăn không cho gia hạn nội dung được bảo vệ bởi DRM đã có trong thiết bị của quý khách. Việc thu hồi phần mềm DRM này không làm ảnh hưởng tới việc sử dụng nội dung được bảo vệ bằng các loại DRM khác hoặc việc sử dụng nội dung không được bảo vệ bằng DRM.

Nội dung được bảo vệ bởi quản lý quyền kỹ thuật số (DRM) đi kèm với một khóa kích hoạt gắn liền với nó để xác định các quyền của quý khách được sử dụng nội dung này.

Nếu thiết bị của quý khách có nội dung được bảo vệ bởi OMA DRM, để sao lưu cả khóa kích hoạt lẫn nội dung, hãy sử dụng chức năng sao lưu của Nokia PC Suite. Các phương pháp chuyển khác có thể sẽ không chuyển được các khóa kích hoạt cần được khôi phục cùng với nội dung để quý khách có thể tiếp tục sử dụng nội dung được bảo vệ bởi OMA DRM sau khi bộ nhớ của thiết bị được định dạng. Quý khách cũng có thể cần khôi phục các khóa kích

hoạt trong trường hợp các tập tin trên thiết bị của quý khách bị hỏng.

Nếu thiết bị của quý khách có nội dung được bảo vệ bởi WMDRM, thì cả khóa kích hoạt lẫn nội dung sẽ bị mất khi bộ nhớ của thiết bị được định dạng. Quý khách cũng có thể mất các khóa kích hoạt và nội dung trong trường hợp các tập tin trên thiết bị của quý khách bị hỏng. Việc mất các khóa kích hoạt hoặc nội dung có thể làm hạn chế khả năng sử dụng lại của quý khách đối với cùng nội dung này trên thiết bị của quý khách. Để biết thêm thông tin, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách.

Một số mã khóa kích hoạt có thể được gắn với một thẻ SIM cụ thể, và nội dung được bảo vệ chỉ có thể được truy cập nếu thẻ SIM này được lắp vào điện thoại.

Chọn **Menu > Cài đặt > Q. lý dữ liệu > M.k.hoạt** để xem các mã khóa kích hoạt các quyền kỹ thuật số được lưu trong điện thoại.

Để xem những mã khóa hợp lệ () được kết nối với một hoặc nhiều tập tin media, chọn **Mã hợp lệ**. Các mã khóa nhóm bao gồm nhiều mã khóa, được chỉ báo bằng biểu tượng . Để xem các mã khóa có trong một mã khóa nhóm, chọn mã khóa nhóm.

Để xem những mã khóa không hợp lệ () với các mã khóa này, thời gian để sử dụng tập tin này đã

vượt quá, chọn **Mã ko h.lệ**. Để mua thêm thời gian sử dụng hoặc gia hạn thời gian sử dụng tập tin media, chọn một mã khóa hết hiệu lực và chọn **Lựa chọn > Lấy mã mới**. Các mã khóa kích hoạt không thể cập nhật được nếu chức năng nhận tin nhắn dịch vụ web bị tắt. Để cho phép nhận tin nhắn dịch vụ, chọn **Menu > Nhắn tin > Lựa chọn > Cài đặt > Tin nhắn dịch vụ > Tin dịch vụ > Bật**.

Để xem các mã khóa kích hoạt chưa sử dụng, chọn **Mã ko sử dụng**. Các phím khởi động không sử dụng sẽ không được kết nối với tập tin media.

Để xem thông tin chi tiết, chẳng hạn như tình trạng hiệu lực và khả năng gửi tập tin, di chuyển đến một mã khóa kích hoạt, và chọn mã khóa này.

Thông tin về pin

Sạc và xả pin

Thiết bị của quý khách được cấp điện bằng một loại pin có thể sạc lại được. Pin có thể được sạc và xả hàng trăm lần, nhưng sẽ hao mòn dần. Khi nhận thấy thời gian thoại và thời gian chờ ngắn hơn bình thường, đó là lúc cần thay pin mới. Chỉ sử dụng pin được Nokia phê chuẩn và chỉ sạc pin bằng bộ sạc được Nokia phê chuẩn và được thiết kế riêng cho loại thiết bị này.

Nếu pin thay thế được sử dụng lần đầu hoặc nếu pin không được sử dụng trong một thời gian dài, quý khách có thể cần phải nối với bộ sạc rồi ngắt ra, và sau đó nối lại để khởi động quá trình sạc.

Rút bộ sạc ra khỏi ổ cắm điện và thiết bị khi không sử dụng. Không để pin đã sạc đầy kết nối với bộ sạc, vì việc sạc quá mức có thể làm giảm tuổi thọ của pin. Nếu để pin sạc đầy nhưng không sử dụng thì pin sẽ tự xả theo thời gian.

Nếu pin đã xả hết hẳn, có thể mất vài phút trước khi chỉ báo sạc pin hiển thị trên màn hình hoặc trước khi có thể thực hiện bất kỳ cuộc gọi nào.

Chỉ sử dụng pin đúng mục đích. Không sử dụng bất cứ bộ sạc hoặc pin nào đã bị hư.

Không để pin bị chập mạch. Việc chập mạch có thể bắt ngờ xảy ra khi để một vật bằng kim loại ví dụ như đồng tiền, kẹp giấy hoặc bút bi tiếp xúc trực tiếp với cực dương (+) và cực âm (-) của pin. (Những vật này giống như dải kim loại đặt trên pin.) Điều này có thể xảy ra, ví dụ như khi quý khách mang pin dự phòng trong túi hoặc ví. Việc chập mạch các cực pin có thể làm hư pin hoặc vật nối hai cực.

Để pin trong môi trường nóng hoặc lạnh, chẳng hạn như trong xe đóng kín cửa vào mùa đông hoặc mùa hè sẽ làm giảm điện tích và tuổi thọ của pin. Nên giữ pin luôn ở nhiệt độ khoảng từ 15°C đến 25°C (59°F đến 77°F). Thiết bị có thể tạm ngừng hoạt động khi pin bị nóng hoặc lạnh, ngay cả khi pin đã được sạc đầy. Hiệu năng hoạt động của pin đặc biệt bị giới hạn ở nhiệt độ dưới đông.

Không bỏ pin vào trong lửa vì pin có thể nổ. Pin cũng có thể phát nổ nếu bị hỏng. Bỏ pin theo quy định trong nước. Tái chế lại pin nếu có thể. Không được bỏ pin như rác sinh hoạt.

Không tháo rời hay đập vụn pin. Nếu pin bị rò, không để chất lỏng bị rò tiếp xúc với da hoặc mắt. Trong trường hợp bị tiếp xúc với chất rò rỉ, xả nước vào da hoặc mắt ngay lập tức, hoặc yêu cầu trợ giúp y tế.

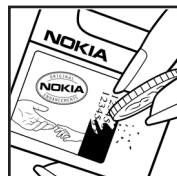
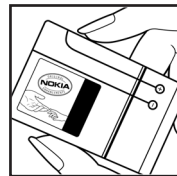
Hướng dẫn xác thực pin Nokia

Luôn sử dụng các loại pin chính hãng Nokia để đảm bảo an toàn cho quý khách. Để chắc chắn là quý khách đang sử dụng pin chính hãng Nokia, hãy mua pin tại đại lý phân phối chính thức của Nokia, tìm biểu tượng Nokia Original Enhancements (Phụ kiện Chính hãng Nokia) trên bao bì và, kiểm tra nhãn ảnh ba chiều theo các bước sau:

Việc thực hiện thành công đầy đủ bốn bước cũng không phải là sự bảo đảm hoàn toàn để xác thực pin chính hãng. Nếu quý khách có bất cứ lý do nào để nghi ngờ pin của quý khách không phải là phụ kiện chính hãng Nokia, quý khách nên ngưng sử dụng, và mang pin tới trung tâm dịch vụ hay đại lý phân phối chính thức của Nokia gần nhất để được hỗ trợ. Trung tâm dịch vụ hoặc đại lý phân phối chính thức của Nokia sẽ kiểm tra pin xem có phải là pin chính hãng hay không. Nếu quý khách không thể xác minh pin có phải là của chính hãng hay không, hãy trả lại pin cho nơi bán.

Xác thực ảnh ba chiều

- 1 Khi nhìn vào ảnh ba chiều trên nhãn, quý khách phải thấy được dấu hiệu hai bàn tay kết nối của Nokia từ một góc độ nhất định và biểu tượng Nokia Original Enhancements (Phụ kiện Chính hãng Nokia) khi nhìn từ góc độ khác.
- 2 Khi quý khách nghiêng ảnh ba chiều sang trái, phải, trên và dưới, quý khách phải thấy được 1, 2, 3 và 4 chấm lần lượt trên mỗi cạnh.
- 3 Cào cạnh của nhãn để làm hiện ra mã pin 20 số, ví dụ 12345678919876543210. Lật pin để các số hướng lên trên. Quý khách có thể đọc mã pin 20 số bắt đầu từ các số ở dãy trên sau đó là dãy dưới.



- 4 Xác nhận xem mã pin 20 số đó có giá trị hay không bằng cách thực hiện theo các chỉ dẫn trên trang web www.nokia-asia.com/batterycheck.



Để tạo một tin nhắn dạng văn bản, nhập mã 20 số, ví dụ như 12345678919876543210, và gửi đến +44 7786 200276.

Để tạo một tin nhắn dạng văn bản,

- Đối với các quốc gia tại khu vực Châu Á Thái Bình Dương, không bao gồm Ấn Độ: Nhập mã 20 số, ví dụ 12345678919876543210 và gửi đến +61 427151515.
- Chỉ dành cho Ấn Độ: Nhập vào chữ Battery và sau đó là mã pin 20 số, ví dụ Battery 12345678919876543210, và gửi đến 5555.

Cước phí gửi tin trong nước và quốc tế sẽ được áp dụng.

Quý khách sẽ nhận được một tin nhắn thông báo về việc có thể xác thực được mã pin hay không.

Phải làm gì nếu pin của quý khách không phải là chính hãng?

Nếu quý khách không thể xác nhận pin Nokia của quý khách qua hình nổi ba chiều trên nhãn là pin

chính hãng Nokia, đề nghị quý khách không sử dụng pin này. Hãy mang pin đến dịch vụ hoặc đại lý được ủy quyền gần nhất của Nokia để được giúp đỡ. Việc sử dụng pin không được nhà sản xuất phê chuẩn có thể gây nguy hiểm, và có thể dẫn đến hiệu năng hoạt động kém hoặc làm hỏng thiết bị và các phụ kiện nâng cấp của quý khách. Việc sử dụng này cũng có thể làm vô hiệu bất cứ sự chấp thuận hoặc bảo hành nào đối với thiết bị.

Để biết thêm thông tin về các loại pin chính hãng Nokia, truy cập trang web www.nokia-asia.com/batterycheck.

Phụ kiện chính hãng Nokia



Một loạt phụ kiện hiện đang có sẵn cho điện thoại của bạn. Vui lòng truy cập vào trang web www.nokia-asia.com để biết thêm chi tiết.

Để biết thêm về các phụ kiện có sẵn, liên hệ với đại lý tại địa phương. Sau đây là một số hướng dẫn thực tế về cách sử dụng phụ kiện:

- Để phụ kiện ngoài tầm tay trẻ em.
- Khi bạn rút dây dẫn của bất kỳ phụ kiện nào ra, cắm vào phích cắm, không nên kéo dây.
- Thường xuyên kiểm tra mọi thiết bị điện thoại di động trong xe xem đã được lắp và vận hành đúng chưa.

Chỉ sử dụng pin, bộ sạc và phụ kiện do nhà sản xuất điện thoại kiểm duyệt. Việc sử dụng bất kỳ loại nào khác sẽ làm mất hiệu lực kiểm duyệt hoặc bảo hành và có thể gây nguy hiểm.

Điện nguồn

Loại	Thời gian thoại *	Thời gian chờ *
BP-5M	tối đa 2,5 giờ	tối đa 270 giờ

* Thời gian hoạt động có thể thay đổi tùy thuộc thẻ SIM, các cài đặt mạng và sử dụng, cách thức và môi trường sử dụng. Sử dụng đài FM và bộ tai nghe tích hợp sẽ ảnh hưởng đến thời gian thoại và thời gian chờ.

Tai Nghe Bluetooth Nokia BH-501

Nghe nhạc âm thanh nổi không dây từ thiết bị tương thích, và chuyển đổi dễ dàng giữa nhạc và cuộc gọi điện thoại bằng Tai Nghe Bluetooth Nokia BH-501.

Điều khiển các cuộc gọi điện thoại bằng các nút tích hợp trên tai nghe. Tai nghe lớn, tiện nghi trùm quanh tai bạn để bạn biết rằng chúng được giữ chặt khi di chuyển. Khi bạn cần nghe những thứ khác, có thể gấp tai nghe lại để cất giữ gọn nhẹ. Và chất lượng âm thanh của tai cũng tuyệt vời.

Loa Bluetooth Nokia MD-5W

Nghe những bài hát ưa thích được tải xuống & lưu trữ trên điện thoại di động tương thích bằng Loa Bluetooth Nokia để sử dụng và có công suất mạnh.

Thẻ microSD Nokia MU-37 2 GB

Thẻ microSD này cung cấp 2 GB làm bộ lưu trữ ngoài và tăng bộ nhớ còn trống cho dữ liệu, nhạc, và các ứng dụng phần mềm.

Giữ gìn và Bảo trì

Thiết bị của quý khách là sản phẩm có thiết kế và kỹ thuật lắp ráp cao cấp, vì vậy nên được giữ gìn cẩn thận. Những đề nghị sau đây sẽ giúp quý khách không bị mất các bảo hành.

- Giữ điện thoại khô ráo. Chất kết tủa, độ ẩm, và tất cả các loại chất lỏng hoặc ẩm ướt có thể chứa các khoáng chất ăn mòn các mạch điện tử. Nếu thiết bị của quý khách bị ẩm ướt, tháo pin ra khỏi điện thoại, và để điện thoại thật khô trước khi lắp pin trở lại.
- Không sử dụng hoặc đặt thiết bị ở những nơi có bụi bẩn. Các bộ phận di động và các linh kiện điện tử của thiết bị có thể bị hư hỏng.
- Không nên cất thiết bị ở những nơi nóng. Nhiệt độ cao có thể làm giảm độ bền của thiết bị điện tử, làm hư pin, làm cong hoặc cháy một số bộ phận nhất định bằng nhựa.
- Không nên cất thiết bị ở những nơi lạnh. Khi thiết bị trở về nhiệt độ bình thường của nó, hơi ẩm có thể đọng lại trong thiết bị và gây hư hỏng các bản mạch điện tử.
- Không tìm cách mở thiết bị khác với cách thức đã được chỉ dẫn trong sách hướng dẫn này.
- Không làm rơi, đập, hoặc lắc thiết bị. Việc dùng mạnh tay có thể làm gãy các bản mạch điện tử và phần cơ khí tinh vi bên trong.
- Không sử dụng hóa chất mạnh, chất tẩy rửa, hoặc xà phòng đậm đặc để lau chùi thiết bị.
- Không sơn thiết bị. Nước sơn có thể làm nghẽn các bộ phận di động và khiến điện thoại hoạt động không đúng.
- Dùng miếng vải mềm, sạch và khô để lau chùi các ống kính, ví dụ như camera, bộ cảm biến khoảng cách, và bộ cảm biến ánh sáng.
- Chỉ sử dụng ăng-ten được cung cấp hoặc ăng-ten thay thế đã được phê chuẩn. Các sửa đổi, hoặc việc lắp ăng-ten hoặc các thiết bị đi kèm không được phê chuẩn có thể làm hư điện thoại và vi phạm các quy định về thiết bị vô tuyến.
- Sử dụng bộ sạc trong nhà.
- Luôn tạo bản sao dự phòng cho các dữ liệu mà quý khách muốn giữ lại, chẳng hạn như là các số liên lạc và các ghi chú trên lịch.
- Thỉnh thoảng cài lại điện thoại bằng cách tắt điện thoại và tháo pin ra, để điện thoại hoạt động ở tình trạng tối ưu.

Tất cả các đề nghị này sẽ áp dụng chung cho thiết bị, pin, bộ sạc hoặc bất kỳ phụ kiện năng cấp nào của quý khách. Nếu bất cứ thiết bị nào không hoạt động đúng, đem máy đến dịch vụ được ủy quyền gần nhất để sửa chữa.

Thông tin bổ sung về sự an toàn

Trẻ em

Thiết bị và các phụ kiện nâng cấp của quý khách có thể có các linh kiện nhỏ. Giữ chúng ngoài tầm tay với của trẻ em.

Môi trường hoạt động

Thiết bị này đáp ứng các hướng dẫn về tiếp xúc RF khi sử dụng ở vị trí thông thường gần tai hoặc cách cơ thể ít nhất 2,2 cm (7/8 inch) Khi sử dụng túi đeo, đai đeo, hoặc ngăn chứa để mang thiết bị bên mình, quý khách cần đảm bảo chúng không chứa kim loại và đặt chúng ở vị trí cách xa cơ thể theo khoảng cách nêu trên. Để truyền các tin nhắn hoặc tập tin dữ liệu, thiết bị này cần được kết nối tốt với mạng. Trong một số trường hợp, việc truyền các tin nhắn hoặc tập tin dữ liệu có thể bị chậm trễ cho đến khi có được kết nối tốt. Đảm bảo các hướng dẫn riêng về khoảng cách nêu trên được tuân thủ cho đến khi việc truyền dữ liệu hoàn tất.

Các bộ phận của thiết bị có từ tính. Những vật liệu bằng kim loại có thể bị hút vào thiết bị. Không đặt thẻ tín dụng hoặc các phương tiện lưu trữ có từ tính khác gần thiết bị vì các thông tin lưu trữ trong đó có thể bị xóa.

Thiết bị y tế

Việc sử dụng bất kỳ thiết bị truyền phát vô tuyến nào, kể cả điện thoại vô tuyến, đều có thể gây nhiễu sóng một số chức năng của các thiết bị y tế không được bảo vệ đúng mức. Tham vấn với bác sĩ hoặc nhà sản xuất thiết bị y tế để biết các thiết bị này có được bảo vệ đầy đủ không bị ảnh hưởng bởi năng lượng bức xạ sóng vô tuyến từ bên ngoài hay không hoặc khi quý khách có bất kỳ thắc mắc nào khác. Tất thiết bị khi ở trong các cơ sở y tế khi tại những nơi đó có dân qui định yêu cầu quý khách tắt thiết bị. Bệnh viện hoặc các cơ sở chăm sóc y tế có thể đang sử dụng các thiết bị nhạy với bức xạ sóng vô tuyến từ bên ngoài.

Thiết bị y tế cấy ghép Các nhà sản xuất thiết bị y tế khuyên nên giữ khoảng cách tối thiểu 15,3 cm (6 inch) giữa một thiết bị không dây và thiết bị y tế cấy ghép, chẳng hạn như máy điều hòa nhịp tim hoặc máy khử rung tim được cấy ghép, để tránh gây nhiễu cho thiết bị y tế. Những người có những thiết bị như vậy cần:

- Luôn giữ thiết bị không dây cách thiết bị y tế trên 15,3 cm (6 inch) khi thiết bị không dây được bật.
- Không để thiết bị không dây trong túi áo ngực.
- Nghe thiết bị không dây bằng tai đối diện với máy thiết bị y tế để giảm thiểu nguy cơ gây nhiễu.

- Tất thiết bị không dây ngay lập tức nếu có lý do nghi ngờ rằng thiết bị y tế đang bị gây nhiễu.
- Đọc và thực hiện theo các hướng dẫn của nhà sản xuất thiết bị y tế cấy ghép.

Nếu bạn có bất cứ câu hỏi gì về việc sử dụng thiết bị không dây cùng với thiết bị y tế cấy ghép, hãy tham khảo với nhà cung cấp chăm sóc sức khỏe.

Thiết bị trợ thính Một số thiết bị vô tuyến kỹ thuật số có thể gây nhiễu sóng cho thiết bị trợ thính. Nếu xảy ra nhiễu sóng, tham vấn với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách.

Xe cộ

Tín hiệu RF có thể làm ảnh hưởng đến các hệ thống điện tử chưa được bảo vệ đúng mức hoặc lắp đặt không đúng trong các loại xe, ví dụ như hệ thống bơm xăng điện tử, hệ thống thắng chống trượt (chống khóa) điện tử, hệ thống kiểm soát tốc độ điện tử, hệ thống túi đệm khí. Để biết thêm thông tin, kiểm tra với nhà sản xuất hoặc đại diện của họ về xe của quý khách hoặc bất kỳ thiết bị nào được gắn thêm trên xe.

Chỉ những nhân viên hội đủ tiêu chuẩn chuyên môn mới được sửa chữa thiết bị hoặc lắp đặt điện thoại trong xe. Lắp đặt sai hoặc sửa chữa không đúng có thể gây nguy hiểm và làm vô hiệu bất cứ bảo hành nào có thể được áp dụng cho thiết bị. Thường xuyên kiểm tra mọi thiết bị điện thoại trên xe của quý khách để xem đã được lắp và vận hành đúng chưa. Không lưu trữ hoặc chuyên chở

các chất lỏng dễ cháy, khí đốt hoặc chất nổ chung với thiết bị, các phụ kiện nâng cấp, hoặc phụ tùng của thiết bị trong cùng một ngăn chứa. Đối với xe hơi có trang bị túi đệm khí, xin lưu ý túi đệm khí sẽ bung ra với một lực lớn. Không được đặt đồ vật, kể cả thiết bị vô tuyến lắp sẵn hoặc di động ở khu vực phía trên túi đệm khí hoặc trong khu vực sử dụng túi đệm khí. Nếu thiết bị vô tuyến trong xe không được lắp đặt đúng cách thì khi túi đệm khí bung ra có thể gây thương tật nghiêm trọng.

Cẩn sử dụng thiết bị này khi ở trên máy bay. Tất thiết bị của quý khách trước khi lên máy bay. Sử dụng thiết bị viễn thông vô tuyến trên máy bay có thể gây nguy hiểm cho việc vận hành máy bay, làm gián đoạn mạng điện thoại vô tuyến và có thể là bất hợp pháp.

Môi trường phát nổ tiềm ẩn

Tất thiết bị của quý khách khi ở trong khu vực có môi trường phát nổ tiềm ẩn và phải tuân theo tất cả các biển báo và bảng hướng dẫn. Môi trường gây nổ tiềm ẩn bao gồm cả các khu vực nơi quý khách thông thường được yêu cầu tắt máy xe. Các tia lửa trong những khu vực như thế có thể gây ra cháy, nổ dẫn đến bị thương tật hoặc thậm chí tử vong. Tất điện thoại tại các trạm tiếp nhiên liệu, ví dụ như khi ở gần trụ đổ xăng tại các trạm dịch vụ. Tuân theo các hạn chế được áp dụng đối với việc sử dụng các thiết bị vô tuyến tại các kho chứa, kho lưu trữ và khu vực phân phối nhiên liệu, nhà máy hóa chất hoặc khu vực đang tiến hành cho phát nổ. Những khu vực tiềm ẩn khả năng gây nổ thông thường nhưng không phải lúc nào cũng có ghi cảnh báo rõ ràng.

Những khu vực này bao gồm dưới boong tàu, các phương tiện truyền dẫn hoặc chứa hóa chất, các phương tiện sử dụng khí hóa lỏng (như khí propan hay butan); và những nơi không khí có chứa hóa chất hay những hạt nhỏ chẳng hạn như các hạt, bụi hoặc bụi kim loại.

Cuộc gọi khẩn cấp



Chú ý quan trọng: Điện thoại vô tuyến này, cũng như các thiết bị vô tuyến khác, sử dụng tín hiệu vô tuyến, mạng vô tuyến, mạng hữu tuyến, và các chức năng do người sử dụng lập trình. Do đó, các kết nối không được đảm bảo trong mọi điều kiện. Quý khách không nên chỉ duy nhất dựa vào bất cứ thiết bị vô tuyến nào cho các cuộc liên lạc khẩn cấp như cấp cứu y tế chẳng hạn.

Để gọi khẩn cấp:

1. Bật thiết bị nếu chưa bật. Kiểm tra cường độ tín hiệu. Một số mạng có thể yêu cầu phải lắp đúng cách thức thẻ SIM hợp lệ vào thiết bị.
2. Bấm phím kết thúc một số lần theo yêu cầu để xóa màn hình hiển thị và sẵn sàng cho các cuộc gọi.
3. Nhập số điện thoại khẩn cấp chính thức tại địa điểm hiện thời của quý khách. Số khẩn cấp thay đổi tùy theo địa phương.
4. Bấm phím gọi.

Nếu đang sử dụng một số các chức năng nhất định, trước tiên quý khách có thể phải cần tắt các chức năng đó mới có thể gọi số khẩn cấp được. Nếu thiết bị ở chế độ cấu hình không trực tuyến, quý khách cần thay đổi cấu hình để kích hoạt chức năng điện thoại trước khi quý khách có thể thực hiện cuộc gọi khẩn cấp. Để biết thêm thông tin, tham khảo tài liệu hướng dẫn này hoặc tham vấn ý kiến của nhà cung cấp dịch vụ của quý khách.

Khi gọi số khẩn cấp, cung cấp tất cả thông tin cần thiết càng chính xác càng tốt. Thiết bị vô tuyến của quý khách có thể là phương tiện liên lạc duy nhất tại hiện trường xảy ra tai nạn. Không cúp cuộc gọi cho đến khi được phép cúp.

Thông tin về chứng nhận (SAR)

THIẾT BỊ DI ĐỘNG NÀY ĐÁP ỨNG CÁC HƯỚNG DẪN VỀ TIẾP XÚC VỚI SÓNG VÔ TUYẾN.

Thiết bị di động của quý khách là một thiết bị truyền và nhận sóng vô tuyến. Thiết bị được thiết kế sao cho không vượt quá các giới hạn tiếp xúc với sóng vô tuyến được khuyến nghị theo các hướng dẫn quốc tế. Các hướng dẫn này được phát triển bởi tổ chức khoa học độc lập ICNIRP và bao gồm các ngưỡng an toàn được thiết kế để bảo đảm an toàn cho tất cả mọi người, bất kể tuổi tác cũng như sức khỏe.

Các hướng dẫn về tiếp xúc dành cho thiết bị di động áp dụng một đơn vị đo lường được gọi là Tỷ lệ Hấp thụ Riêng, hay còn gọi là SAR. Giới hạn SAR được nêu trong các hướng dẫn của ICNIRP là 2,0 W/kg* bình quân trên 10 gram mô cơ thể. Các thử nghiệm về SAR được tiến hành có sử dụng các vị trí vận hành chuẩn khi thiết bị truyền phát ở mức năng lượng được chứng nhận là cao nhất trong mọi băng tần thử nghiệm. Mức SAR thực sự của điện thoại trong khi vận hành có thể ở dưới giá trị cực đại vì điện thoại được thiết kế để chỉ sử dụng mức năng lượng cần có để nối mạng. Mức năng lượng thay đổi tùy thuộc vào một số các yếu tố như khoảng cách giữa quý khách và một trạm phát của mạng. Giá trị SAR cao nhất theo các hướng dẫn của ICNIRP khi sử dụng thiết bị này gần tai là 1,24 W/kg.

Việc sử dụng các phụ tùng và phụ kiện nâng cấp cho thiết bị có thể tạo ra các giá trị SAR khác nhau. Giá trị SAR có thể thay đổi tùy thuộc vào các yêu cầu thử

nghiệm và báo cáo trong nước và băng tần của mạng. Thông tin thêm về SAR có thể được cung cấp dưới thông tin sản phẩm tại trang web www.nokia-asia.com.

* Giá trị SAR có thể khác nhau tùy thuộc vào các yêu cầu báo cáo trong nước và băng tần của mạng. Để biết thêm thông tin về SAR ở những khu vực khác, vui lòng xem mục thông tin sản phẩm tại địa chỉ web: www.nokia.com.

Từ mục

A			
an toàn			
cuộc gọi khẩn cấp 77			
thông tin bổ sung 75			
Â			
âm lượng 26			
B			
bảo hộ bản quyền. Xem mã khóa kích hoạt.			
bảo vệ phím. Xem khóa bàn phím.			
bài hát			
chuyển 45			
báo thức. Xem đồng hồ.			
Bluetooth			
cài đặt kết nối 62			
các thiết bị ghép nối 64			
gửi dữ liệu 63			
nhận dữ liệu 64			
bộ sưu tập 40			
chuyển video 41			
C			
cache 56			
camera 47			
cài đặt			
	cuộc gọi dữ liệu 61		
	dữ liệu gói 61		
	điện thoại 59		
	kết nối 60		
	lời nói 61		
	cài đặt tin nhắn		
	e-mail 37		
	tin nhắn đa phương tiện 37		
	tin nhắn văn bản 37		
	các chế độ hoạt động 22		
	các chỉ báo 24		
	các chỉ báo kết nối dữ liệu 24		
	các ứng dụng 66		
	cấp dữ liệu 64		
	cấu hình 51		
	cuộc gọi		
	chặn 60		
	chờ 29		
	chuyển 29		
	chuyển hướng 60		
	hộp thư thoại 28		
	kết thúc 28		
	lệnh thoại 28		
	quốc tế 28		
	thực hiện 28		
		trả lời 29	
		từ chối 29	
		từ chối đồng thời gửi SMS 29	
		cuộc gọi video 29, 30	
		Ch	
		chế độ camera 22	
		chế độ chờ 23	
		chế độ cuộc gọi video 22	
		chế độ điện thoại 22	
		chế độ nhạc 22	
		chế độ xem video 22	
		chuyển dữ liệu 65	
		chuyển nhạc 45	
		chuyển video 41	
		chủ đề 51	
		chủ đề âm thanh 51	
		chỉnh sửa video 41	
		D	
		danh bạ. Xem danh bạ.	
		di động. Xem phần web.	
		Đ	
		Điện nguồn 72	
		điểm truy cập 60	
		đồng hồ 57	

Từ mục

E

e-mail

hộp thư 37

H

hộp thư thoại 59

K

kết nối 62

kiểu chuông

3-D 52

kiểu chuông video 40

thêm số liên lạc 39

kiểu chuông. [Xem thêm phần Cấu hình](#)

kiểu nhập văn bản 34

sao chép văn bản 34

tiền đoán 33

Kh

khóa bàn phím 26

L

lệnh thoại 28, 59

lịch 57

M

mã khóa kích hoạt 67

mã truy cập

mã khóa 14, 19

mật mã chặn cuộc gọi 14

PIN 14, 19

PIN ký tên 14

PIN mô-đun 14

PIN2 14

PUK 14

PUK2 14

UPIN 14

UPUK 14

máy nghe nhạc

chuyển nhạc 45

cửa hàng nhạc 45

danh sách nhạc 44

tải nhạc xuống 45

[mạng](#) 60

[menu](#) 25

movie, muvee

quick muvee 48

tùy chỉnh muvee 48

Ng

[nghe nhạc](#) 43

Nh

[nhạc](#). [Xem phần máy nghe nhạc](#).

[nhật ký](#) 32

[nhật ký điện thoại](#). [Xem nhật ký](#).

P

pin

sạc 18

Ph

[Phụ kiện chính hãng Nokia](#) 72

Q

[quản lý bản quyền kỹ thuật số](#). [Xem mã khóa kích hoạt](#).

[quản lý ứng dụng](#) 66

S

[số liên lạc](#) 39

T

[tải về](#) 56

tin nhắn

âm thanh 36

gửi 36

hộp thư đi 35

nghe 38

nhận 35

Tin nhắn trong thẻ SIM 37

viết 36

[tin nhắn e-mail](#)

xóa 37

Th

[thẻ nhớ](#) 67

Thẻ SIM

[sử dụng điện thoại không cần thẻ SIM](#) 23

[thông tin liên lạc](#) 15

[thông tin hỗ trợ](#) 15

Tr

trợ giúp 25

trình duyệt di động. Xem phần web.

trình duyệt. Xem phần web.

U

USB. Xem cáp dữ liệu.

V

video

chuyển 41

viết văn bản. Xem nhập văn bản.

Visual Radio 47

W

Web

cài đặt 53

cài đặt trình duyệt 56

kết nối 53

kết nối bảo mật 54

lưu một trang 55

ngắt kết nối 56

trình duyệt 54

xem chỉ mục 54

xem một trang đã lưu 55

Dịch Vụ Chăm Sóc Khách Hàng Trực Tuyến của Nokia

Hỗ trợ web Chăm Sóc Khách Hàng Trực Tuyến của Nokia cung cấp cho bạn thông tin thêm về các dịch vụ trực tuyến của chúng tôi.

THUYẾT TRÌNH TƯƠNG TÁC

Tìm hiểu cách thiết lập điện thoại lần đầu tiên, và tìm hiểu thêm về các chức năng của điện thoại. Thuyết Trình Tương Tác cung cấp các hướng dẫn từng bước về cách sử dụng điện thoại.

TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Tài Liệu hướng Dẫn Sử Dụng trực tuyến bao gồm thông tin chi tiết về điện thoại của bạn. Hãy nhớ kiểm tra thường xuyên để có các cập nhật.

PHẦN MỀM

Tận dụng hết mọi chức năng của điện thoại với phần mềm dành cho điện thoại và máy PC. Nokia PC Suite kết nối điện thoại và máy PC để bạn có thể quản lý lịch, sổ liên lạc, nhạc và hình ảnh, trong khi các ứng dụng khác bổ sung cho việc sử dụng điện thoại.

CAI ĐẶT

Một số chức năng nhất định của điện thoại, như là nhắn tin đa phương tiện, trình duyệt di động và email*, có thể cần cài đặt trước khi có thể sử dụng chúng. Nhận các thông số cài đặt trên điện thoại miễn phí.

*Không khả dụng với mọi điện thoại.

THUYẾT TRÌNH
TƯƠNG TÁC



PHẦN MỀM



TÀI LIỆU HƯỚNG
DẪN SỬ DỤNG



CAI ĐẶT

LÀM THẾ NÀO ĐỂ SỬ DỤNG ĐIỆN THOẠI CỦA TÔI?

Mục Thiết Lập, tại www.nokia-asia.com/setup, giúp bạn chuẩn bị điện thoại để sử dụng. Tự làm quen với các chức năng và tính năng của điện thoại bằng cách tham khảo mục Hướng Dẫn Sử Dụng và Demo tại www.nokia-asia.com/guides.

LÀM THẾ NÀO ĐỂ ĐỒNG BỘ ĐIỆN THOẠI VÀ MÁY PC?

Kết nối điện thoại với một máy PC tương thích bằng phiên bản Nokia PC Suite thiết yếu từ www.nokia-asia.com/pcsuite cho phép bạn đồng bộ lịch và các sổ liên lạc.

TÔI CÓ THỂ LẤY PHẦN MỀM CHO ĐIỆN THOẠI CỦA TÔI Ở ĐÂU?

Sử dụng điện thoại hiệu quả hơn bằng những chương trình tải xuống từ mục Phần Mềm tại www.nokia-asia.com/software.

TÔI CÓ THỂ TÌM CÁC CÂU TRẢ LỜI CHO NHỮNG CÂU HỎI PHỔ BIẾN Ở ĐÂU?

Tìm trong mục FAQ (Câu Hỏi Thường Gặp) tại www.nokia-asia.com/faq để có những câu trả lời cho các câu hỏi của bạn về điện thoại, các sản phẩm và dịch vụ khác của Nokia.

LÀM THẾ NÀO ĐỂ ĐƯỢC CẬP NHẬT VỀ NHỮNG TIN TỨC CỦA NOKIA?

Đăng ký trực tuyến với Kết Nối Nokia tại www.nokia-asia.com/signup, và trở thành người đầu tiên biết về những sản phẩm, khuyến mại mới nhất và những sự kiện sắp tới.

Nếu bạn vẫn cần trợ giúp thêm, vui lòng truy cập vào trang web www.nokia-asia.com/contactus.

Để biết thêm thông tin về các dịch vụ sửa chữa, vui lòng truy cập vào trang web www.nokia-asia.com/repair.

Vui lòng truy cập vào trang web www.nokia-asia.com/support để biết chi tiết.

NOKIA

Care